

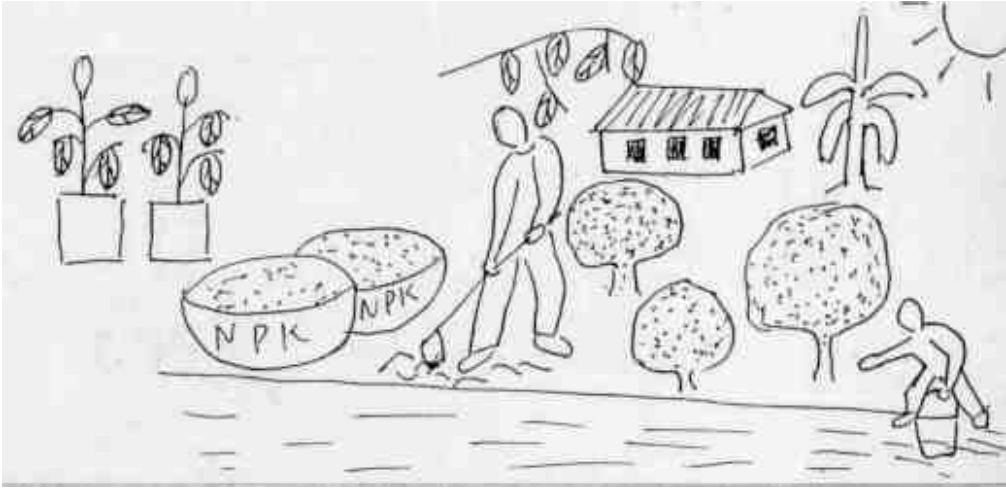
**DỰ ÁN PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG NÔNG THÔN  
DO OXFAM-QUEBEC TÀI TRỢ  
2001 - 2002**




**KỸ THUẬT LÀM VƯỜN**  
**(Tài liệu dùng cho cán bộ hướng dẫn nghề làm vườn)**

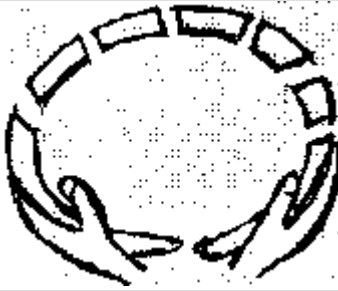

Người biên soạn: **Phạm Công Phin**  
Cán bộ dự án OXFAM-Quebec

## MỤC LỤC


<b>A. Những điều cần thiết cho làm vườn</b> .....	3
<b>I. Đất Vườn</b> .....	<b>3</b>
A. Các chất đất .....	3
B. Cách nhận biết từng loại đất .....	4
C. Độ pH của đất.....	6
D. Phân biệt đất vườn tốt và không tốt.....	7
E. Cách cải tạo đất vườn xấu.....	7
<b>II. Nước với vườn quả</b> .....	8
<b>III. Phân bón cho cây ăn quả</b> .....	9
<b>IV. Ánh sáng với cây ăn quả</b> .....	11
<b>V. Xác định giống cây ăn quả cho vườn nhà</b> .....	12
<b>VI. Thiết kế vườn quả</b> .....	13
<b>VII. Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây ăn quả</b> .....	16
<b>VIII. Kỹ thuật trồng và chăm sóc một số loại cây ăn quả cụ thể</b> .....	18
1. Cây Vải.....	18
2. Cây họ Cam, Quýt, Chanh.....	25
3. Cây Xoài.....	33
4. Cây Hồng.....	36
5. Cây Nhãn.....	39
<b>IX. Kỹ thuật nhân giống cây ăn quả</b> .....	41
1. Chiết cành.....	41
2. Ghép cây.....	45

<b>Nội dung kỹ thuật</b>	<b>Phương pháp</b>
<p><b>A. NHỮNG ĐIỀU CẦN THIẾT CHO LÀM VƯỜN</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1) Đất vườn</li> <li>2) Nước</li> <li>3) Phân bón</li> <li>4) Ánh sáng</li> <li>5) Giống cây</li> <li>6) Lao động và kỹ thuật</li> </ol>	<p>Câu hỏi: Muốn làm vườn tốt ta cần có gì? Dùng tranh minh hoạ</p> 
<p><b>I. ĐẤT VƯỜN</b></p> <p><b>A. CÁC CHẤT ĐẤT</b></p> <p>Có 5 loại chất đất</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đất cát</li> <li>2. Đất pha cát</li> <li>3. Đất thịt nhẹ</li> <li>4. Đất thịt trung bình</li> <li>5. Đất thịt nặng</li> </ol>	<p>Câu hỏi: Chúng ta biết có mấy loại chất đất canh tác? Dùng bảng và tranh để thảo luận, thể hiện các nhận xét</p>

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp				
<b>B. CÁCH NHẬN BIẾT TỪNG LOẠI ĐẤT</b>	Đặt câu hỏi: Làm thế nào để nhận biết được từng loại đất canh tác? Ưu điểm và nhược điểm của từng loại đất đó ra sao? / Dùng bảng:				
		Quan sát (Qua tranh vẽ và thực hành)	Ưu điểm	Nhược điểm	Đ/giá c/lượng
<b>1. Đất cát</b> <i>Nhận biết qua quan sát:</i> Từ viên bi bằng đất không vẽ được thành hình con giun. <i>Ưu điểm:</i> Thấm nước nhanh khi thoát úng. <i>Nhược điểm:</i> Giữ nước kém, cây trồng dễ bị hạn. <i>Đây là loại đất vườn xấu</i>	<b>1. Đất cát</b>		Thấm nước nhanh khi thoát úng.	Giữ nước kém, cây trồng dễ bị hạn.	<b>Đất xấu</b>
<b>2. Đất pha cát</b> <i>Nhận biết qua quan sát:</i> Từ viên bi bằng đất dẻo vẽ được thành hình con giun nhưng không bền, một lát sau sẽ bị vỡ. <i>Ưu điểm:</i> Thấm nước và giữ được nước tốt <i>Đây là loại đất vườn tốt</i>	<b>2. Đất pha cát (thịt pha cát)</b>		Thấm nước và giữ được nước tốt	Không	<b>Đây là đất vườn tốt</b>
<b>3. Đất thịt nhẹ</b> <i>Nhận biết qua quan sát:</i> Từ viên bi bằng đất vẽ được thành hình con giun nhưng đứt ra từng đoạn trước khi khoanh tròn. <i>Ưu điểm:</i> Thấm nước và giữ được nước tốt. <i>Đây là loại đất vườn tốt</i>	<b>3. Đất thịt nhẹ</b>		Thấm nước và giữ được nước tốt.	Không	<b>Đây là đất vườn tốt</b>

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp				
<p><b>4. Đất thịt trung bình</b></p> <p><i>Nhận biết qua quan sát:</i> Từ viên bi bằng đất vê được thành hình con giun nhưng khi khoanh tròn đất gãy ra từng đoạn.</p> <p><i>Ưu điểm:</i> Thẩm nước và giữ được nước tốt.</p> <p><i>Đây là loại đất vườn tốt</i></p>	<p><b>4. Đất thịt trung bình</b></p>		<p>Thẩm nước và giữ được nước tốt.</p>	<p>Không</p>	
<p><b>5. Đất thịt nặng</b></p> <p><i>Nhận biết qua quan sát:</i> Từ viên bi bằng đất dẻo vê được thành hình con giun. Khi khoanh tròn đất không bị đứt</p> <p><i>Ưu điểm:</i> Giữ được nước rất tốt.</p> <p><i>Nhược điểm:</i> Thẩm nước kém, cây trồng dễ bị úng.</p> <p><i>Đây là loại đất vườn xấu</i></p>	<p><b>5. Đất thịt nặng</b></p>		<p>Giữ được nước rất tốt.</p>	<p>Thẩm nước kém, cây trồng dễ bị úng vào mùa mưa. Mùa khô đất bị nứt nẻ là đứt rễ cây.</p>	<p><b>Đất xấu</b></p>

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp																																									
<p><b>CÁCH NHẬN BIẾT TỪNG LOẠI ĐẤT (tiếp theo)</b></p>	<p><b>Thực hành xác định thành phần cơ giới của đất:</b></p> <p>Lấy một nắm đất vườn phơi khô, đập nhỏ, giã lấy đất nhỏ. Lấy khoảng 2 thìa canh đất bột này cho vào lòng bàn tay. Nhào đều đất bột với nước bình thường vừa đủ dẻo để viên thành viên bi to bằng đầu ngón tay cái, vè thành hình con giun, to hơn chiếc đũa tre một chút, dài từ 8cm đến 10 cm rồi khoanh thành một vòng tròn.</p> <p>Mọi người cùng quan sát, nhận xét để phân biệt các loại đất.</p>																																									
<p><b>C. ĐỘ pH CỦA ĐẤT</b></p> <p>Để xác định tính axit và tính kiềm của đất, người ta quy định 14 mức độ.</p> <p>Độ pH đất của được xác định bằng cách: lấy một thìa đất bột trong vườn, nghiền nhỏ, cho vào cốc nước khuấy đều cho tan, gạn lọc lấy nước cho vào cốc khác. Xé một đoạn giấy đo độ pH dài khoảng từ 2-3 cm. Nhúng mẫu giấy từ từ vào vào cốc nước này (không nên nhúng ngập). Đưa mẫu giấy ra ngoài cốc, chờ khoảng 10 giây cho mẫu giấy chuyển màu. Dem so với gam mẫu mẫu. Nếu tương đương với gam màu nào trên thang đo mẫu là ta biết đất có độ pH bao nhiêu.</p>	<p>Thực hành và dùng tranh <i>xác định độ pH của đất theo 14 mức độ:</i></p> <table border="1" data-bbox="976 703 2069 1134"> <tr> <td>1.</td><td>2.</td><td>3.</td><td>4.</td><td>5.</td><td>6.</td><td>7.</td><td>8.</td><td>9.</td><td>10.</td><td>11.</td><td>12.</td><td>13.</td><td>14.</td> </tr> <tr> <td colspan="7">Chua (không tốt)</td> <td>Vừa (tốt)</td> <td colspan="6">Kiềm (không tốt)</td> </tr> </table>														1.	2.	3.	4.	5.	6.	7.	8.	9.	10.	11.	12.	13.	14.	Chua (không tốt)							Vừa (tốt)	Kiềm (không tốt)					
1.	2.	3.	4.	5.	6.	7.	8.	9.	10.	11.	12.	13.	14.																													
Chua (không tốt)							Vừa (tốt)	Kiềm (không tốt)																																		

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><b>D. PHÂN BIỆT ĐẤT VƯỜN TỐT VÀ KHÔNG TỐT</b></p> <p><u>Đất vườn tốt là:</u></p> <p>Đất có thành phần cơ giới <i>thịt nhẹ, thịt trung bình và đất cát pha</i>, độ phì cao, mùn dày, phù sa..., có độ pH ở tầm trung tính từ 6,5 đến 7,5</p> <p><u>Đất vườn không tốt là:</u></p> <p>Đất thịt nặng, chua, mặn..., có độ pH dưới 6,5 hoặc trên 7,5</p>	<p><b>Câu hỏi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thế nào là đất vườn tốt</li> <li>- Thế nào là đất vườn không tốt?</li> </ul> <p><b>Dùng lại hai tranh</b> về các chất đất và độ pH của đất</p>
<p><b>E. CÁCH CẢI TẠO ĐẤT VƯỜN XẤU</b></p> <p><u>Đối với đất cát và đất thịt nặng:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần bón tăng cường phân hữu cơ để tăng chất mùn cho đất.</li> </ul> <p><u>Đối với đất chua mặn</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần bón lân, vôi. Nhưng biện pháp này cũng chỉ tạm thời. Biện pháp bền vững nhất là tăng cường bón phân hữu cơ.</li> </ul> <p><u>Đối với đất kiềm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biện pháp quan trọng vẫn là dùng nước ngọt để rửa kiềm kết hợp với bón phân hữu cơ.</li> </ul>	<p>Câu hỏi: - Ta nên cải tạo đất vườn xấu như thế nào? Dùng tranh minh họa</p> 

## Nội dung kỹ thuật

### II. NƯỚC VỚI VƯỜN QUẢ

- Nước tưới tốt cho cây là nước sạch ở:

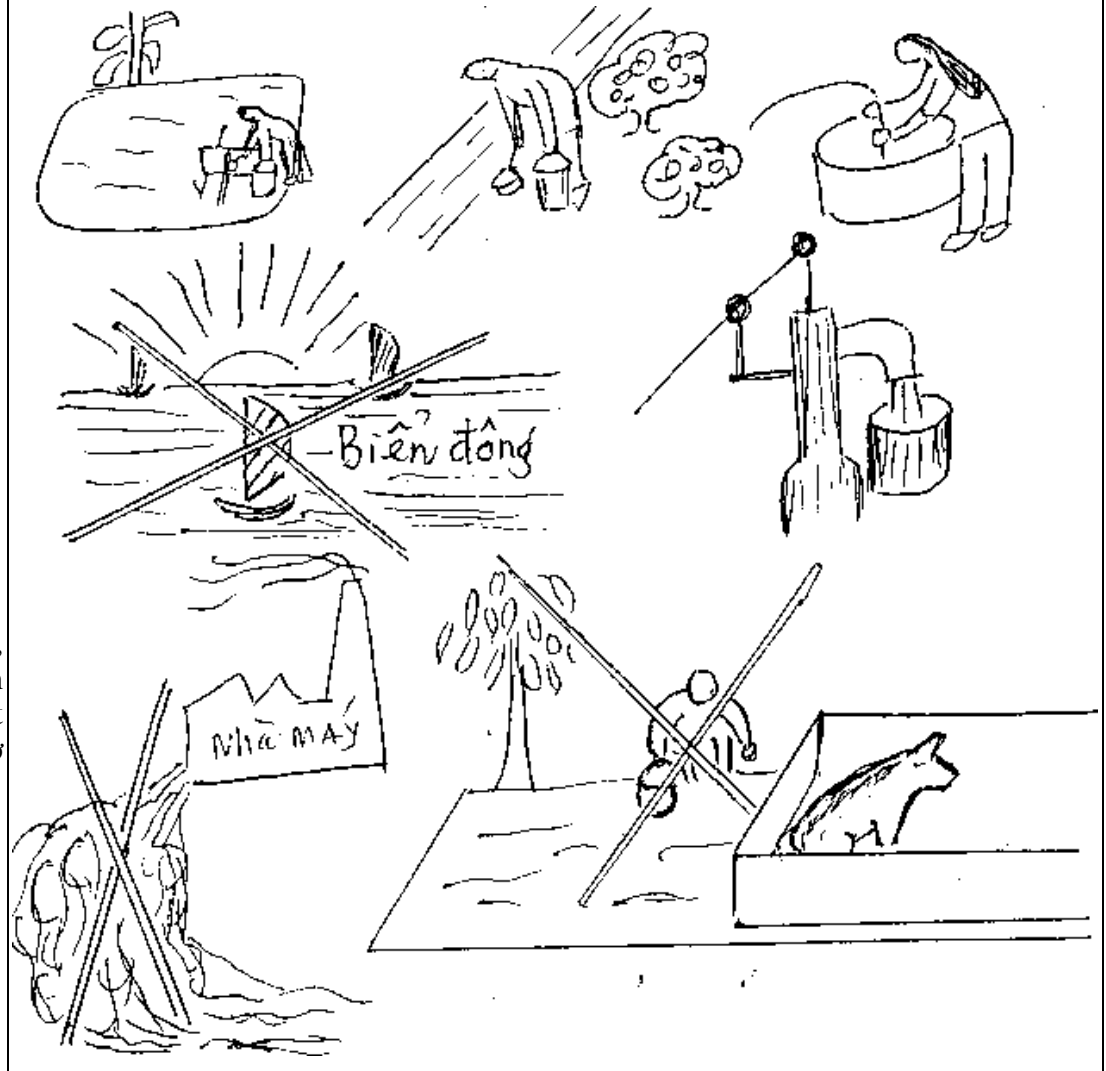
- Ao
- Hồ
- Kênh mương
- Nước mưa
- Nước giếng khoan gia đình dùng cho sinh hoạt

- Nước không tốt cho cây là:

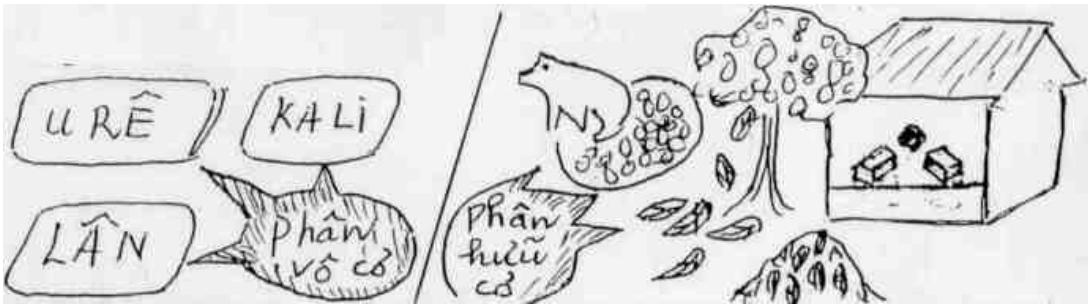
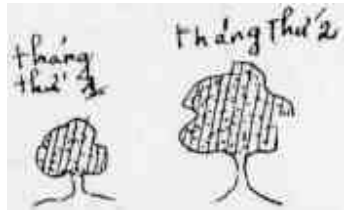
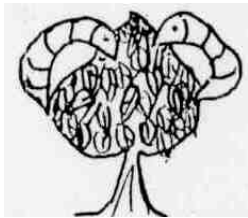
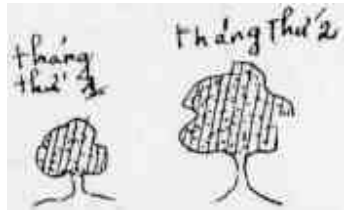
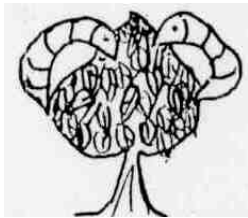
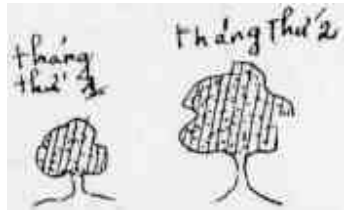
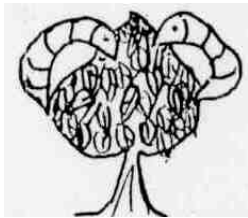
- Nước mặn, chua quá
- Nước độc thải từ các xí nghiệp
- Nước ở thùng phân tươi mang nhiều mầm bệnh, nấm...


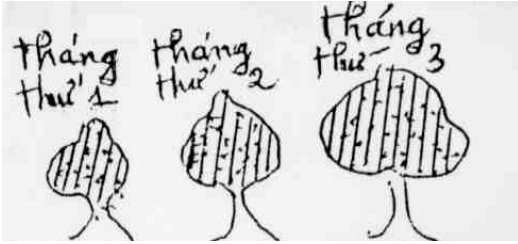
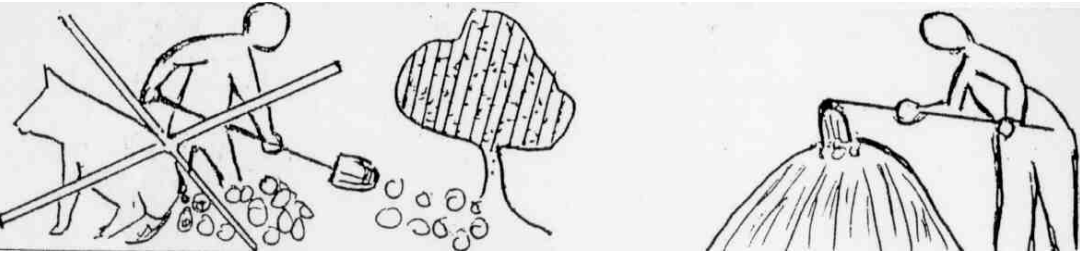
\* Trong trường hợp thiếu nước, nếu có điều kiện, cần đào ao, khoan giếng, đưa nước sông vào tưới cho cây. Nước rất quan trọng cho cây trồng nhưng nhiều nước quá thì cây sẽ bị chết úng. Vườn phải dễ thoát nước, vườn phải được xây dựng ở khu đất cao. Xung quanh vườn phải có rãnh thoát nước

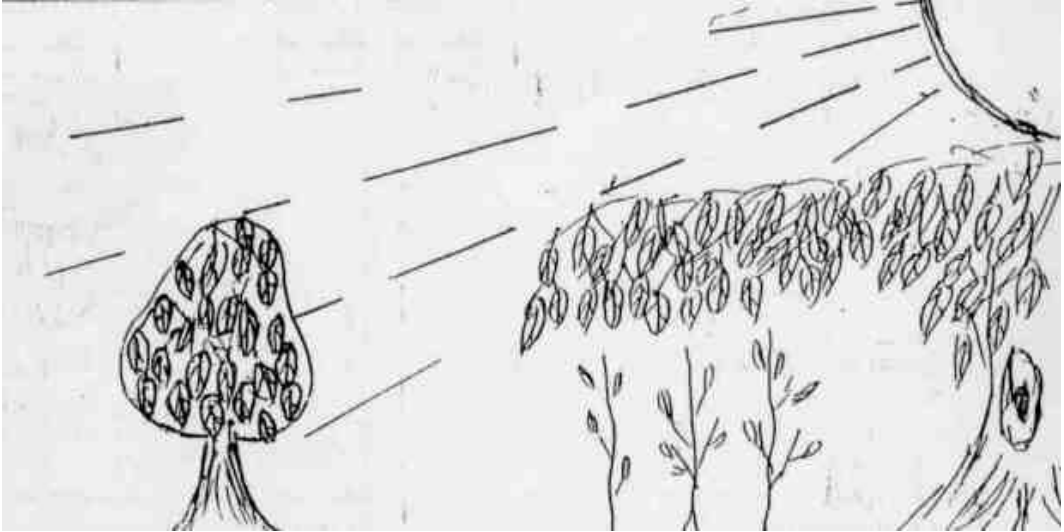
## Phương pháp

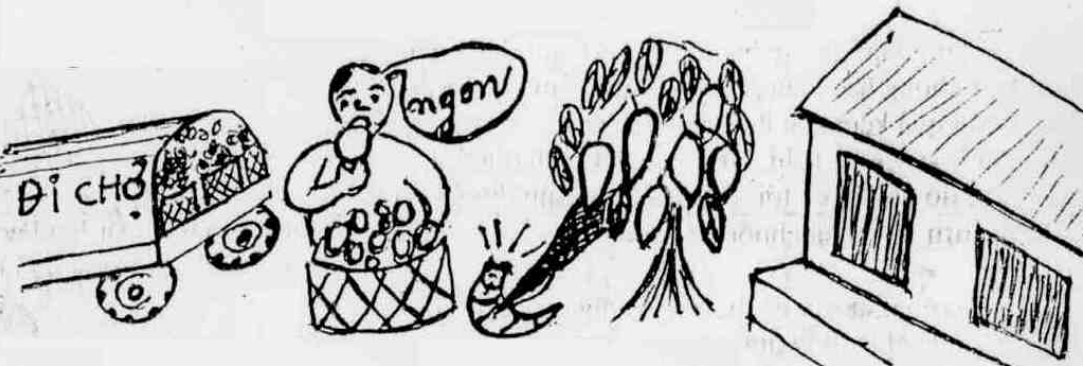



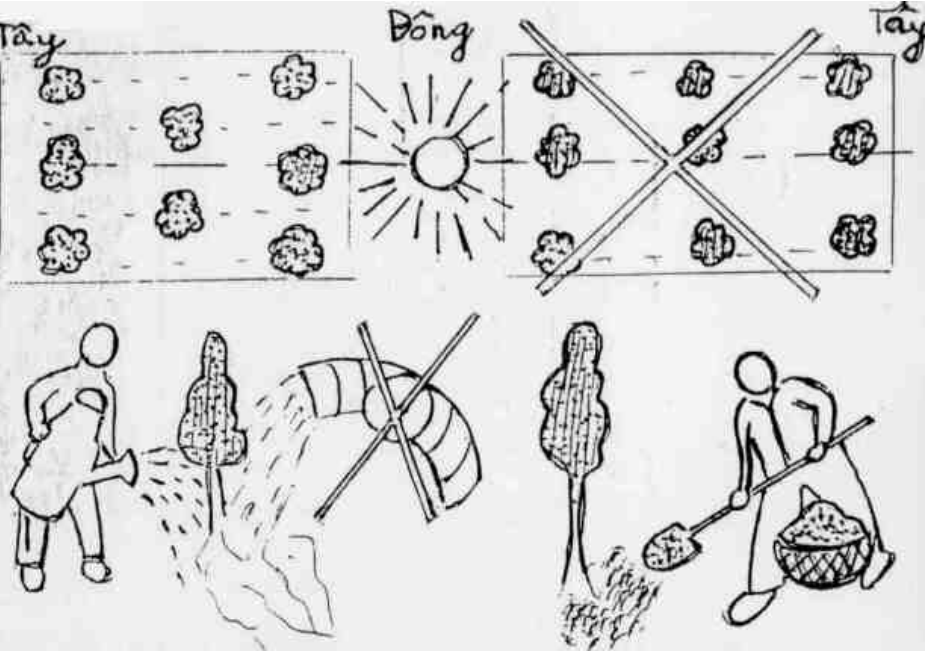


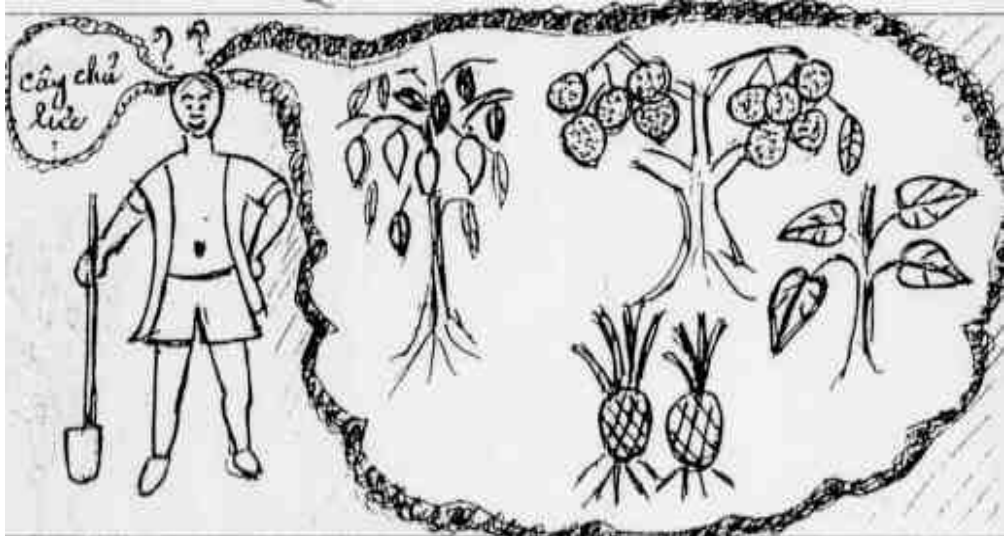
Nội dung kỹ thuật	Phương pháp								
<p><b>III. PHÂN BÓN CHO CÂY ĂN QUẢ</b></p> <p><b>A. Hai loại phân bón chính dùng cho cây ăn quả</b></p> <p>- <b>Phân vô cơ:</b> Đạm (u rê), lân (phốt phát, apatít), ka li ...</p> <p>- <b>Phân hữu cơ:</b> Gồm phân gia súc, gia cầm, phân bắc (phân chuồng), rác, lá cây (phân xanh)</p>	<p>Câu hỏi: Hãy nêu tên các loại phân bón? (sau đó hướng dẫn viên xếp theo 2 loại vô cơ và hữu cơ)</p> <p>Dùng tranh minh hoạ</p> 								
<p><b>B. So sánh hai loại phân vô cơ và phân hữu cơ</b></p>	<p>Câu hỏi: Phân vô cơ (hoá học) và phân hữu cơ có những ưu điểm và nhược điểm gì?</p> <p>Dùng bảng để so sánh, dùng tranh thể hiện</p> <table border="1" data-bbox="976 882 2069 991"> <thead> <tr> <th data-bbox="976 882 1122 991">Loại phân</th> <th data-bbox="1122 882 1541 991">Ưu điểm</th> <th data-bbox="1541 882 2069 991">Nhược điểm</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="185 991 976 1359"> <p><b>1. Phân vô cơ</b> (phân hoá học):</p> <p><i>Ưu điểm:</i> Tác dụng nhanh</p> <p><i>Nhược điểm:</i></p> <p>Đất phải tăng khối lượng hàng năm mới giữ được năng suất/Đất chóng bạc màu/Cây dễ bị nhiễm sâu bệnh/Chất lượng quả kém nếu bón nhiều đạm/Phân hoá học (vô cơ) chỉ có 1 - 5 chất dinh dưỡng (trong khi đó đất tốt có tới 50 - 60 chất dinh dưỡng)</p> </td> <td data-bbox="976 991 1122 1359"> <p>Phân vô cơ (phân hoá học)</p> <p>Tác dụng nhanh</p>  </td> <td data-bbox="1122 991 1541 1359"> <p>Dễ bị sâu bệnh, chất lượng quả kém nếu bón nhiều đạm, đất chóng bạc màu.</p>  </td> </tr> </tbody> </table>			Loại phân	Ưu điểm	Nhược điểm	<p><b>1. Phân vô cơ</b> (phân hoá học):</p> <p><i>Ưu điểm:</i> Tác dụng nhanh</p> <p><i>Nhược điểm:</i></p> <p>Đất phải tăng khối lượng hàng năm mới giữ được năng suất/Đất chóng bạc màu/Cây dễ bị nhiễm sâu bệnh/Chất lượng quả kém nếu bón nhiều đạm/Phân hoá học (vô cơ) chỉ có 1 - 5 chất dinh dưỡng (trong khi đó đất tốt có tới 50 - 60 chất dinh dưỡng)</p>	<p>Phân vô cơ (phân hoá học)</p> <p>Tác dụng nhanh</p> 	<p>Dễ bị sâu bệnh, chất lượng quả kém nếu bón nhiều đạm, đất chóng bạc màu.</p> 
Loại phân	Ưu điểm	Nhược điểm							
<p><b>1. Phân vô cơ</b> (phân hoá học):</p> <p><i>Ưu điểm:</i> Tác dụng nhanh</p> <p><i>Nhược điểm:</i></p> <p>Đất phải tăng khối lượng hàng năm mới giữ được năng suất/Đất chóng bạc màu/Cây dễ bị nhiễm sâu bệnh/Chất lượng quả kém nếu bón nhiều đạm/Phân hoá học (vô cơ) chỉ có 1 - 5 chất dinh dưỡng (trong khi đó đất tốt có tới 50 - 60 chất dinh dưỡng)</p>	<p>Phân vô cơ (phân hoá học)</p> <p>Tác dụng nhanh</p> 	<p>Dễ bị sâu bệnh, chất lượng quả kém nếu bón nhiều đạm, đất chóng bạc màu.</p> 							

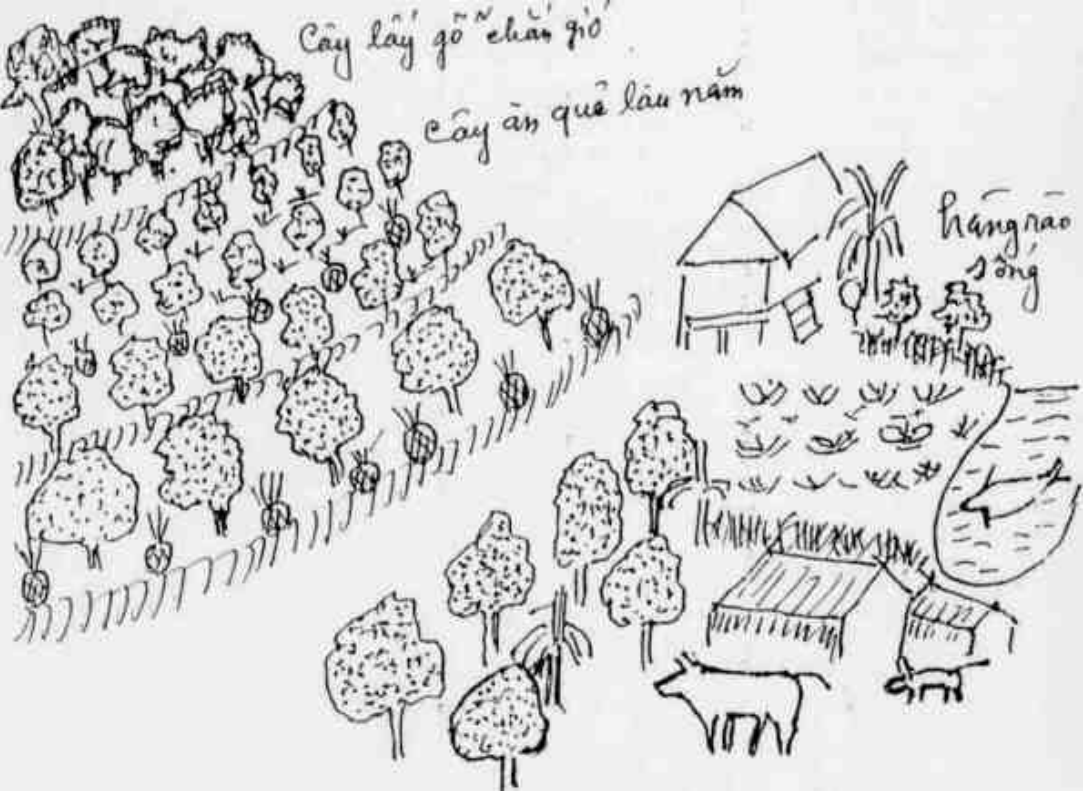
Nội dung kỹ thuật	Phương pháp	
<p><b>2. Phân hữu cơ</b> (phân chuồng, phân xanh)</p> <p><i>Ưu điểm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đất lâu bạc màu, ít sâu bệnh, chất lượng quả ngon hơn</li> <li>• Có hàng chục chất dinh dưỡng</li> <li>• Rẻ</li> </ul> <p><i>Nhược điểm:</i> Tác dụng chậm hơn</p>	<p><b>Phân hữu cơ</b> (phân chuồng, phân xanh)</p>	<p>Đất lâu bạc màu, ít sâu bệnh, chất lượng quả ngon hơn</p>  <p>Tác dụng chậm hơn</p> 
<p><i>Chú ý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Không nên bón phân chuồng tươi</b>, dễ sinh ra các khí, nấm độc hại cho cây, phân tươi có chứa trứng giun, sán có hại cho người</li> <li>• <b>Nên bón phân hoai mục</b> sẽ tránh được những nhược điểm trên.</li> </ul>		


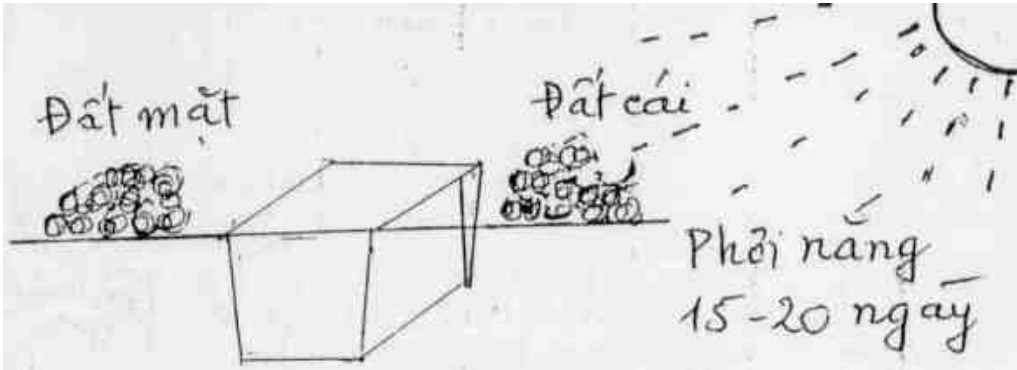
Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><b>IV. ÁNH SÁNG VỚI CÂY ĂN QUẢ</b></p> <p><b>Cây sống không thể thiếu ánh sáng</b></p> <p><i>Nếu thiếu ánh sáng:</i></p> <p>Cây sẽ kém phát triển, gây yếu.</p> <p>Chất lượng và năng suất quả sẽ kém.</p> <p><i>Do đó, khi làm vườn cần chú ý để cây tận dụng được nhiều ánh sáng nhất</i></p> <p>Tuy nhiên cũng có một số rau không cần nhiều ánh sáng như: gừng, dứa, khoai môn, các cây gia vị... Nắm được đặc điểm này để ta có thể trồng cây xen dưới tán cây ăn quả.</p>	<p>Câu hỏi: Nếu thiếu ánh sáng thì cây sẽ như thế nào?</p> <p>Dùng tranh minh họa hai loại cây đủ và thiếu ánh sáng</p> 

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><b>V. XÁC ĐỊNH GIỐNG CÂY ĂN QUẢ CHO VƯỜN NHÀ</b></p> <p><b>A. Loại giống cây ăn quả tốt là cây:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Có khả năng mang lại lợi ích kinh tế cao (được thị trường ưa chuộng, quả ngon, có năng suất quả cao)</li> <li>• Phù hợp với chất đất, khí hậu của địa phương mình (cây sinh sống và lớn lên bình thường ở địa phương người trồng, ít bị sâu bệnh)</li> </ul>	<p>Câu hỏi: Bác thích trồng loại cây quả nào? tại sao?</p> <p>Dùng tranh minh họa</p> 
<p><b>B. Cách chọn cây ăn quả con để trồng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Xem thực tế cây mẹ của giống cây đó</li> <li>• Ăn thử sản phẩm để biết chất lượng quả.</li> <li>• Cũng có thể mua giống cây quả tốt của một gia đình tại địa phương mình (nếu có) vì qua thực tế cây đó đã được kiểm nghiệm qua thực tế tại địa phương mình.</li> <li>• Cây con có bộ rễ tốt</li> </ul>	<p>Câu hỏi: Bác thích chọn cây con giống như thế nào để trồng?</p> <p>Dùng tranh minh họa</p> 


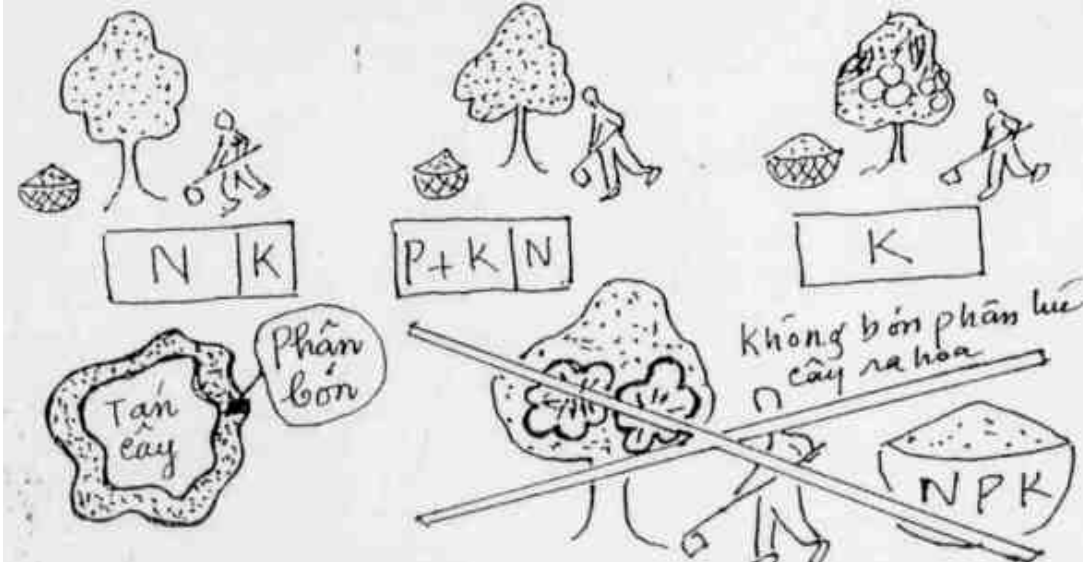
Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><b>VI. THIẾT KẾ VƯỜN QUẢ</b></p> <p><b>1. Những nguyên tắc khi thiết kế vườn quả</b></p> <p>Phải bảo đảm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Đủ ánh sáng</i> Hàng cây theo hướng Đông - Tây, trồng so le để tránh cây này che ánh sáng của cây khác, phải chú ý mật độ trồng thích hợp )</li> <li>• <i>Đủ nước</i> (phòng chống hạn và chống úng cho cây) Tùy từng điều kiện, cố gắng tới mức cao nhất để cây có đủ nước: làm đường đồng mức, dùng cây che phủ, đào rãnh thoát nước hoặc tiêu nước. Có thể dùng rơm, rạ che phủ, đối với đồi dốc có thể để gốc cây thấp hơn chung quanh. Có thể đào rãnh trữ nước dọc theo đường đồng mức. Đối với vùng đồng bằng có thể đào rãnh thoát nước quanh vườn. Có hàng cây chắn gió hướng Bắc, Tây-Bắc hại cây non.</li> <li>• <i>Bảo đảm dinh dưỡng cho cây</i> Nếu có điều kiện <b>đất vườn phải tốt, thuộc loại đất thịt nhẹ, thịt trung bình hoặc cát pha. Độ pH từ 6,5 đến 7,5.</b> Nhưng đất vườn thường là <b>đất tận dụng</b> sau khi đã làm nhà nên đất <b>nghèo dinh dưỡng</b> cần được cải tạo (bón phân, khử chua....). Đối với địa hình <b>đất dốc</b>, cần áp dụng <b>kỹ thuật canh tác đất dốc</b> (làm đường đồng mức, trồng những cây vừa chống xói mòn đất, vừa có thể thu hoạch được sản phẩm như dứa, hoặc vừa có thể làm giàu dinh dưỡng cho đất như các loại cây họ đậu.</li> </ul>	<p>Câu hỏi: Thế nào là một vườn quả tốt? Nó phải đảm bảo được những yêu cầu gì?</p> <p>Dùng tranh minh họa</p> 

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><b>2. Công việc chuẩn bị trước khi thiết kế</b></p> <p>Xác định một số giống cây ăn quả chủ lực trong vườn nhà mình để nhằm 2 mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong gia đình (nhu cầu về dinh dưỡng)</li> <li>• Bán ra thị trường tăng thu nhập cho gia đình</li> </ul> <p><b>3. Lưu ý khi xác định các giống cây quả chủ lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Những cây có giá trị kinh tế cao (tiêu thụ tốt)</li> <li>• Những cây phù hợp với chất đất và khí hậu địa phương (Có thể là cây vải thiều, cây cam, nhãn, xoài...)</li> <li>• Những cây giàu dinh dưỡng</li> </ul> <p><b>Kết hợp trồng cây ăn quả với một số cây rau:</b></p> <p>Có tác dụng vừa giữ ẩm và chống xói mòn đất, vừa tăng thu nhập. Có thể trồng gừng, khoai môn, khoai sọ ... dưới tán cây ăn quả vì những cây này rất thích hợp với điều kiện ánh sáng tán</p>	

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><b>Mô hình vườn cây gia đình có địa hình đất dốc</b></p> <p>Tạo đường đồng mức, trên đó gieo cây bảo vệ đất để chống xói mòn (cây cốt khí, cây keo dậu, cây muồng...),</p> <p>Bố trí các hàng cây giữa các đường chống xói mòn đó.</p> <p>Trên đỉnh đồi trồng cây lâm nghiệp (thông, keo..)</p> <p>Giữa các băng lưng chừng trồng cây ăn quả: Vải thiều, na tùy theo giống và địa phương có thể phát triển được.</p> <p>Các băng phía dưới chân trồng cây lương thực, cây thực phẩm kết hợp trồng cây ăn quả ngắn ngày, rau các loại (tùy theo mỗi miền và thị trường để bố trí).</p>	<p>Dùng tranh minh họa</p> 

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<b>VII. KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY ĂN QUẢ</b>	
<p><b>A. Các bước trồng và chăm sóc cây ăn quả nói chung</b></p> <p><b>1. Chuẩn bị cây con:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Cây con</b> phải được <b>chọn từ những cây mẹ tốt</b>, đã cho quả, có năng suất và chất lượng cao.</li> <li>• Không bị sâu bệnh</li> <li>• Cây có bộ rễ phát triển tốt</li> <li>• Búng cây tránh vào thời kỳ ra lộc</li> </ul>	<p>Dùng tranh minh họa</p> 
<p><b>2. Đào hố trồng cây</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đào hố hình tròn hoặc hình vuông, to hay nhỏ tùy thuộc vào từng loại cây.</li> <li>• Phơi ải hố từ 15 - 20 ngày.</li> <li>• Để đất mặt riêng, đất cái riêng</li> </ul>	<p>Dùng tranh minh họa</p> 



Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><b>3. Cách trồng cây</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Bón lót bằng phân chuồng, phân lân, phân ka li và vôi bột.</li> <li>Sau khi trộn đều phân bón lót với đất ải, rồi tiếp đến là đất mặt đặt cây vào giữa hố. để cây thẳng đứng. Mặt bầu bằng mặt hố</li> <li>Lấp đất cái vào hố</li> <li>Trồng xong tưới ẩm cho cây</li> <li>Buộc cây vào cọc tránh gió lay</li> <li>Phủ gốc cây bằng rơm hoặc cỏ khô giữ cho gốc cây được ẩm lâu hơn.</li> </ul>	
<p><b>4. Cách chăm bón cây (đã cho quả) 1 năm bón 3 đợt</b></p> <p><b>a) Đợt 1</b> (thường là sau thu hoạch): Đạm nhiều hơn ( 2/3), lân và ka li ít hơn. Mục đích để cây phát triển nhiều lộc, cành.</p> <p><b>b) Đợt 2</b> (trước khi ra hoa ): Lân và ka li nhiều hơn (2/3), đạm 1/3</p> <p><b>c) Đợt 3</b> (khi đã kết quả): Chủ yếu ka li kết hợp với lân để chất lượng quả tốt hơn và ít bị rụng.</p> <p><b>* Chú ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tán cây đến đâu thì bón phân vòng theo tán đến đó (vì đầu rễ cây luôn ăn đến tán cây)</li> <li>Cắt tỉa những cành ở gần tán cây không có hiệu quả</li> <li>Không bón phân lúc cây đang ra hoa.</li> </ul>	

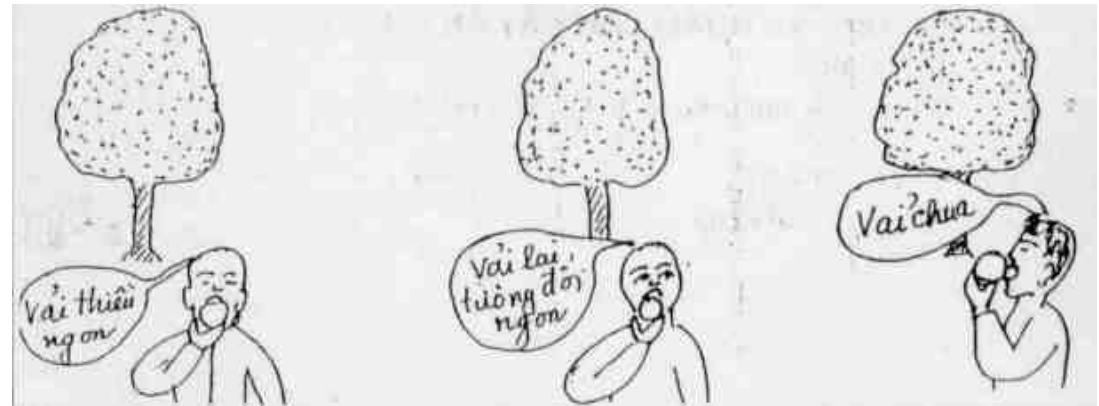
**Nội dung kỹ thuật****Phương pháp****VIII. KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC MỘT SỐ LOẠI CÂY ĂN QUẢ CỤ THỂ****1. Cây Vải**

**Các giống vải** (3 giống vải) và đặc điểm của cây vải:

+ **Giống vải thiều:** Chất lượng quả ngon, hạt nhỏ tuy nhiên những năm được mùa thì giá rẻ

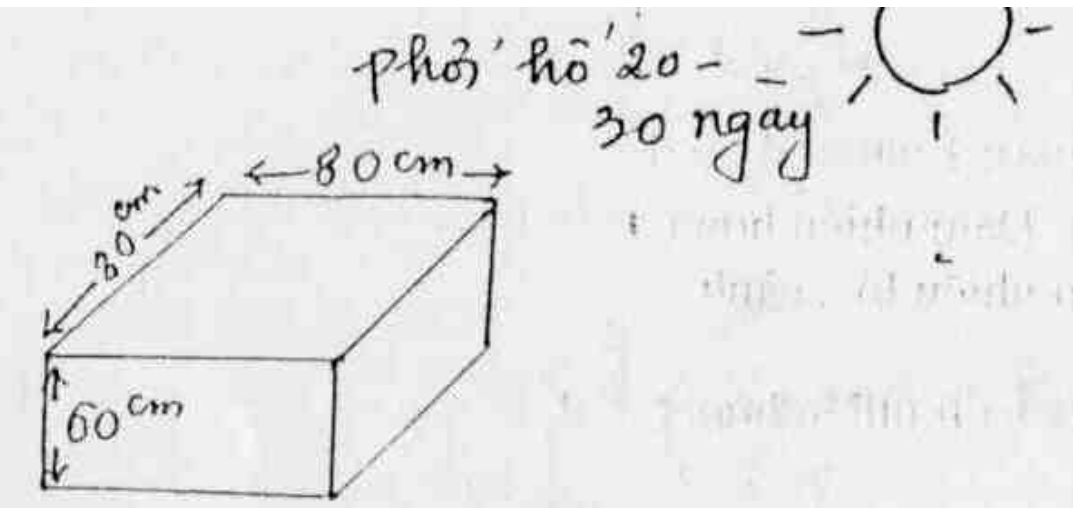
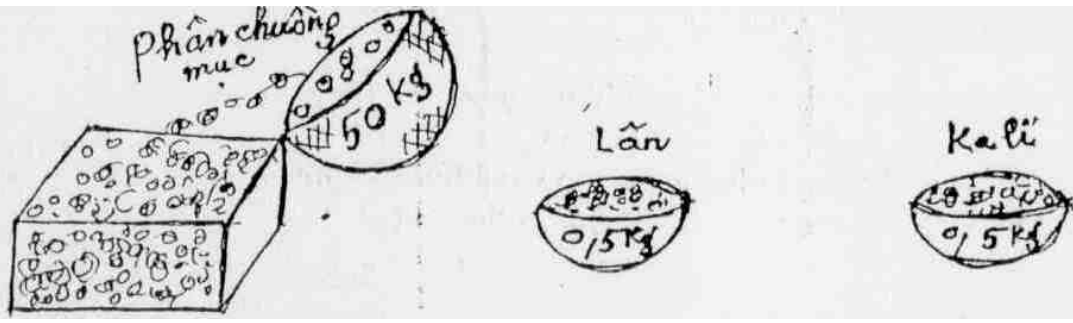
+ **Giống vải lai thiều:** Chất lượng quả tương đối ngon, thời vụ thu hoạch sớm hơn vải thiều, số lượng không nhiều nên bán vẫn được giá

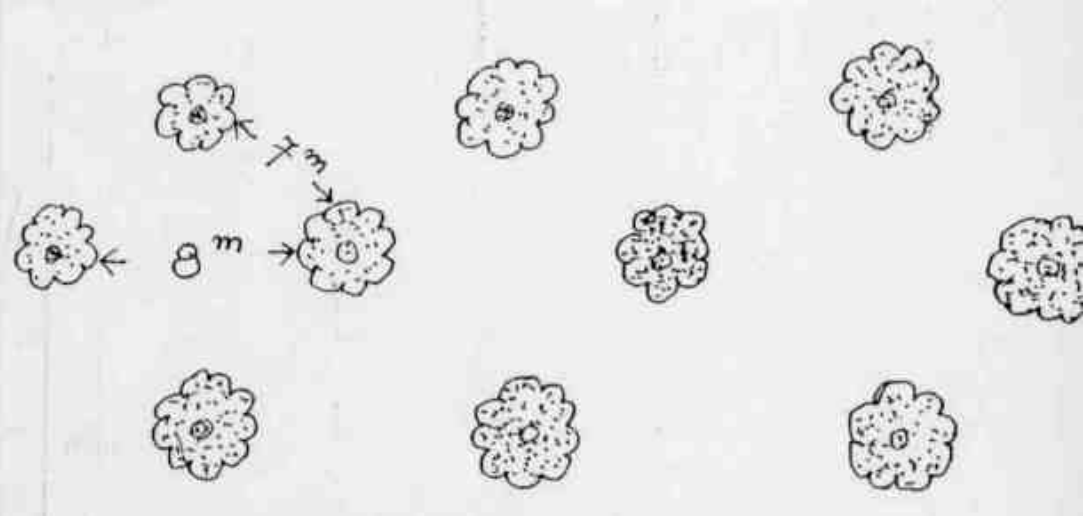
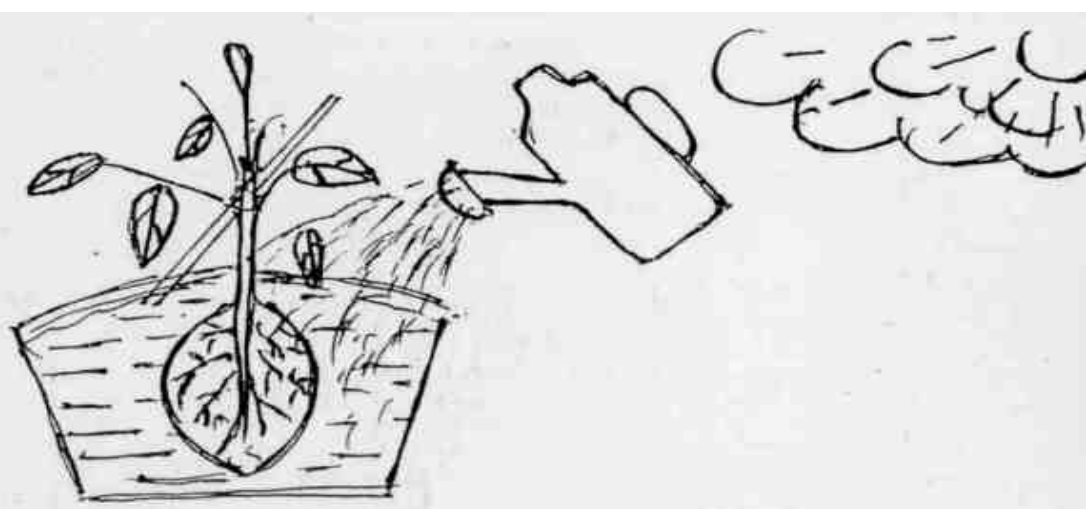
+ **Giống vải chua:** Chất lượng chua không tốt bằng vải thiều và vải lai thiều, tuy nhiên thời vụ thu hoạch sớm hơn vải lai thiều và vải thiều nên bán cũng được giá.

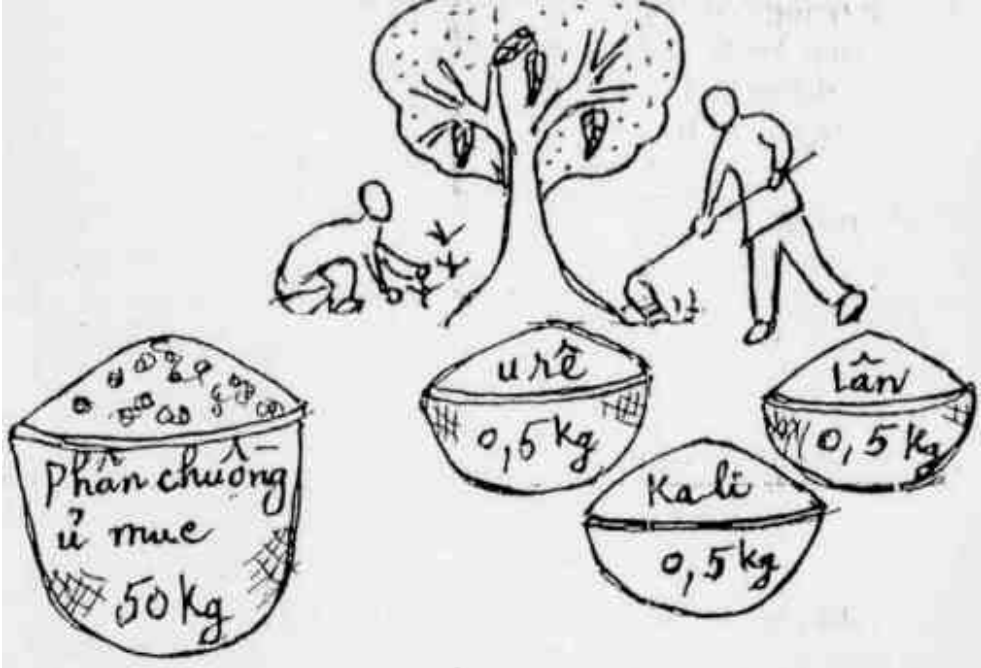
**Chuẩn bị cây giống:**

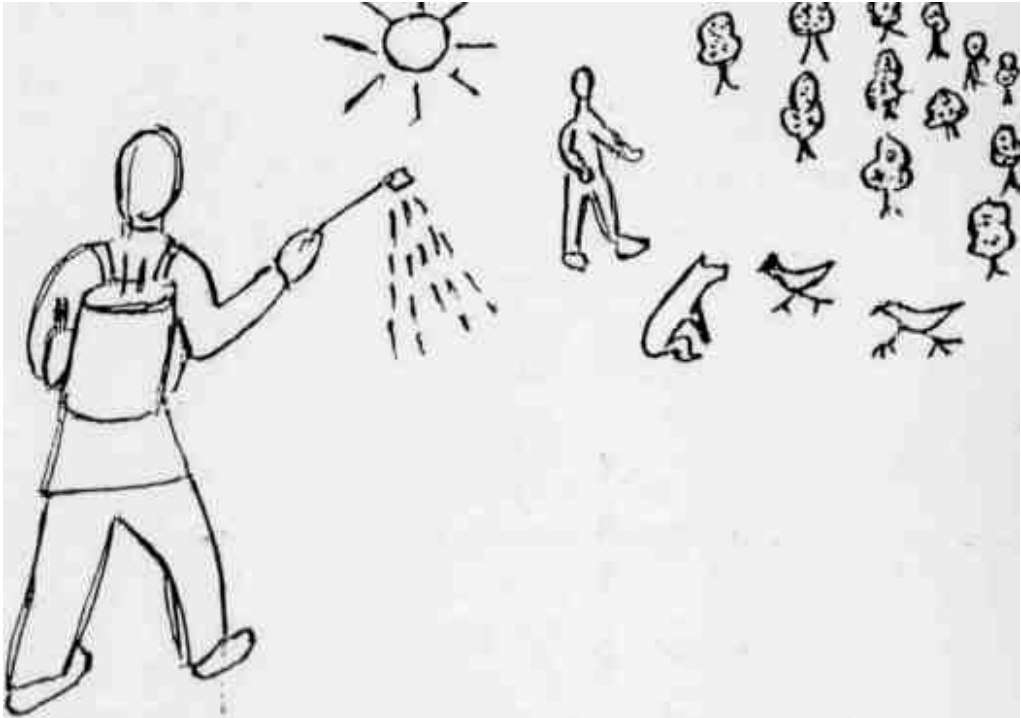
Cây con giống phải được chọn từ cây mẹ có chất lượng quả tốt, khỏe mạnh, không có sâu bệnh



Nội dung kỹ thuật	Phương pháp																										
<p><b>Kỹ thuật trồng vải</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Đào hố:</b> Kích thước hố trồng vải là 80cm x 80cm x 60cm (sâu)</li> <li>• <b>Phơi ải hố 20-30 ngày</b></li> </ul>																											
<p><b>Bón lót</b></p> <p>Dùng phân hữu cơ, phân lân và ka li bón lót. Số lượng phân cho một hố như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Phân chuồng mục: 50kg</li> <li>• Phân lân vi sinh: 0,5 kg</li> <li>• Phân ka li: 0,5kg</li> </ul>																											
<p><b>Thời vụ trồng vải</b></p> <p>1 năm có 2 vụ trồng là vụ Xuân và vụ Thu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Vụ Xuân: tháng 3 - 4</li> <li>• Vụ Thu: Tháng 9 - 10</li> </ul>	<p>Dùng bảng sau đây:</p> <table border="1" data-bbox="981 1294 2060 1430"> <thead> <tr> <th>Tháng</th> <th>1.</th> <th>2.</th> <th>3.</th> <th>4.</th> <th>5.</th> <th>6.</th> <th>7.</th> <th>8.</th> <th>9.</th> <th>10.</th> <th>11.</th> <th>12.</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Thời vụ</td> <td></td> <td></td> <td colspan="2"><b>Vụ Xuân</b></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td colspan="2"><b>Vụ Thu</b></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	Tháng	1.	2.	3.	4.	5.	6.	7.	8.	9.	10.	11.	12.	Thời vụ			<b>Vụ Xuân</b>						<b>Vụ Thu</b>			
Tháng	1.	2.	3.	4.	5.	6.	7.	8.	9.	10.	11.	12.															
Thời vụ			<b>Vụ Xuân</b>						<b>Vụ Thu</b>																		

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><b>Mật độ trồng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đối với đất đồi: 7 m x 8 m</li> <li>• Đối với đất vườn đồng bằng: 8 m x 9 m</li> <li>• Đối với đất phù sa ven sông: 10 m x 10 m</li> </ul>	<p>Dùng tranh minh hoạ</p> 
<p><b>Đặt cây trồng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Chọn ngày râm mát hoặc có mưa phùn để trồng.</li> <li>• Không làm vỡ bầu.</li> <li>• Trộn đều phân lót với đất màu phơi ải cho xuống hố.</li> <li>• Lấp đất cao hơn mặt hố 5 - 10 cm, buộc cây vào cọc tránh gió lay. Tưới ẩm và tủ gốc bằng rơm rạ, cỏ khô. Nếu gặp nắng phải che phủ cây.</li> </ul>	

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><b>Chăm sóc vườn vải</b></p> <p>➤ <i>Làm cỏ xáo xới</i></p> <p>Sau khi trồng, <b>cây vải</b> phải được xáo xới thường xuyên (2 - 6 lần /năm) để đất được tơi xốp, tạo điều kiện cho rễ phát triển. Gắn gốc xới nông, xa gốc xới sâu dần, kết hợp với bón phân.</p> <p>➤ <i>Bón phân</i></p> <p>Hàng năm bón bằng phân chuồng, phân đạm, lân và ka li. Số lượng tùy thuộc tuổi cây, đất đai. <b>Thông thường bón như sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Phân chuồng ủ mục      50 kg</li> <li>• Đạm U rê                    0,5 kg</li> <li>• Phân lân                    0,5 kg</li> <li>• Phân Ka li                 0,5 kg</li> </ul>	<p>Dùng tranh minh họa</p> 

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p>➤ <b>Phòng trừ sâu bệnh</b> (Chú ý phải thăm vườn thường xuyên để phát hiện sau bệnh)</p> <p><b>+ Trừ bo xít:</b></p> <p>Bo xít hút nhựa chồi non, quả non, làm quả rụng hoặc làm giảm chất lượng quả, bị bo xít hại cây sẽ không phát triển được. Bo xít thường xuất hiện từ tháng 4 - 8 nhưng nhiều nhất là các tháng 5-6) .</p> <p><i>Cách trừ:</i> Rung bắt, làm bả, bắt bằng vợt, hun khói hoặc phun thuốc Sumithion 50 EC, Trebon 10 EC, Sheizol nồng độ 0,3% hoặc Somicidin 20 EC, Fastac 5 EC, Sherpa 25 EC nồng độ 0,1%. Phun trước khi hoa nở và vào lúc quả non.</p>	<p style="text-align: center;">Dùng tranh minh họa</p> 
<p><b>+ Rệp sáp:</b></p> <p>Rệp hút nhựa trên lộc non và quả. Rệp là môi giới truyền bệnh. Bị rệp, cây chậm phát triển, rụng quả hoặc giảm chất lượng.</p> <p><i>Cách trừ:</i> Có thể dùng các loại thuốc như: Polytril P 440 EC, Sumithion 50 EC, Trebon 10 EC nồng độ 0,25% hoặc Decis 5 EC nồng độ 0,1% phun khi rệp mới xuất hiện.</p>	

<b>Nội dung kỹ thuật</b>	<b>Phương pháp</b>
<p><b>+ Nhên trắng:</b></p> <p><i>Cách trừ:</i> Dùng Danitol 10 EC, Danitol S 50EC nồng độ 0,2 % phun khi nhện mới xuất hiện.</p>	<p>Dùng tranh minh hoạ</p> <p>Viết lên bảng</p>
<p><b>+ Bệnh sương mai:</b></p> <p>Bệnh phát triển mạnh từ tháng 12 đến tháng 4. Làm rụng hoa, quả non, làm héo lá.</p> <p><i>Cách phòng trừ:</i> Dùng Oxyclozua đồng, Dithane M 80 WP nồng độ 0,3 % hoặc Zineb 85 WP nồng độ 0,4 % phun khi bệnh xuất hiện. Phun ướt đều hai mặt lá.</p>	
<p><b>+ Bệnh xoắn lá:</b></p> <p>Bệnh gây hại lá, cuống lá và cành non: làm cây chậm lớn, làm rụng hoa, rụng quả.</p> <p><i>Cách phòng trừ:</i> Dùng Bi 58 nồng độ 0,1 % phun dung dịch lưu huỳnh - với nồng độ 0,3 - 0,4% hoặc dùng các loại thuốc thông thường như Zineb, Dithane, Oxyclozua đồng phun định kỳ 10 ngày 1 lần. Số lần phụ thuộc vào mức độ hại.</p>	
<p><b>+ Bệnh hồng lá:</b></p> <p>Bệnh do Vi rút gây nên</p> <p><i>Cách phòng trừ</i> tốt nhất là cắt bỏ những lá bị bệnh đem đốt và vệ sinh vườn vải.</p>	

## Nội dung kỹ thuật

### Cách khắc phục tình trạng ra quả cách năm

Cây vải có tình trạng ra quả cách năm tức là năm được mùa, năm mất mùa. Nhân dân gọi tình trạng này là "một năm cho quả, một năm trả cành"

Cách phòng như sau:

- Chọn giống vải ổn định về năng suất.
- Khi thu hoạch không làm gãy cành
- Không bẻ trĩu hết cành lá làm mất một số mầm ngủ ở gần đầu cành nên không ra được lộc thu
- Những năm sai quả cần bón tăng phân (vì quả đã lấy đi nhiều dinh dưỡng).

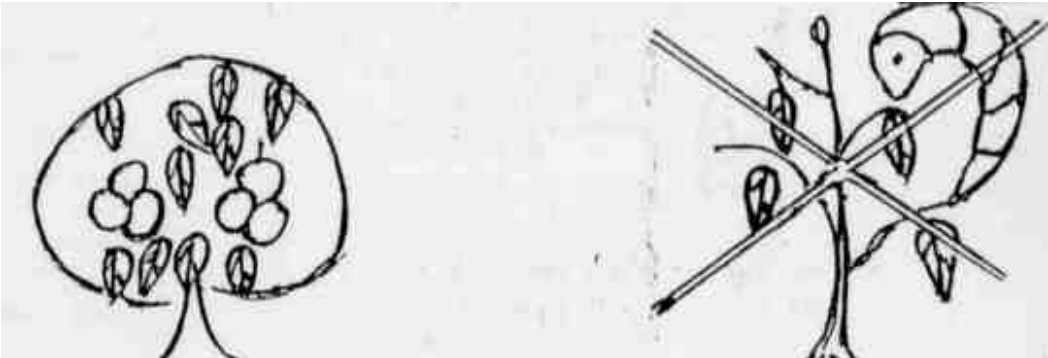
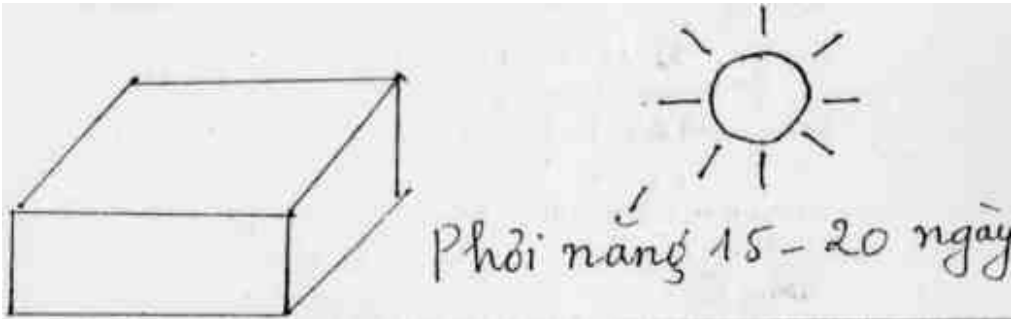
Bón thúc lần 3 không nên quá muộn. Để khống chế không cho ra lộc mùa đông

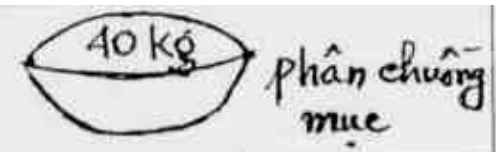

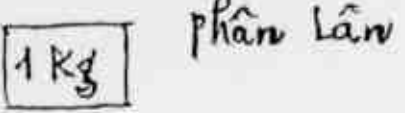
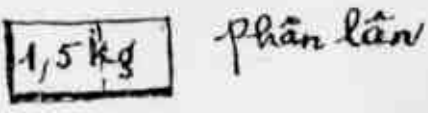
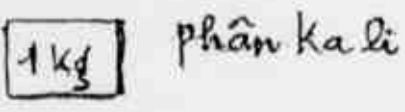
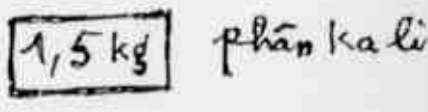
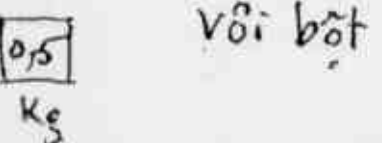
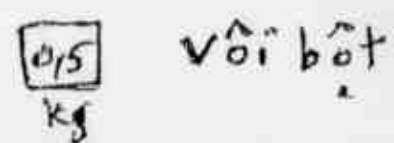
## Phương pháp

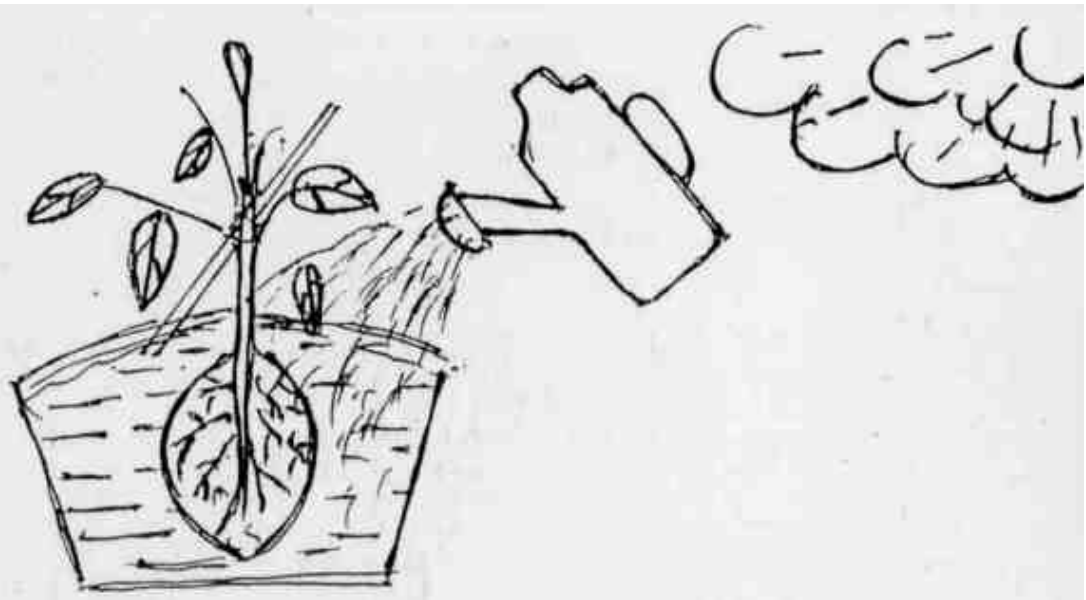
Dùng tranh minh họa

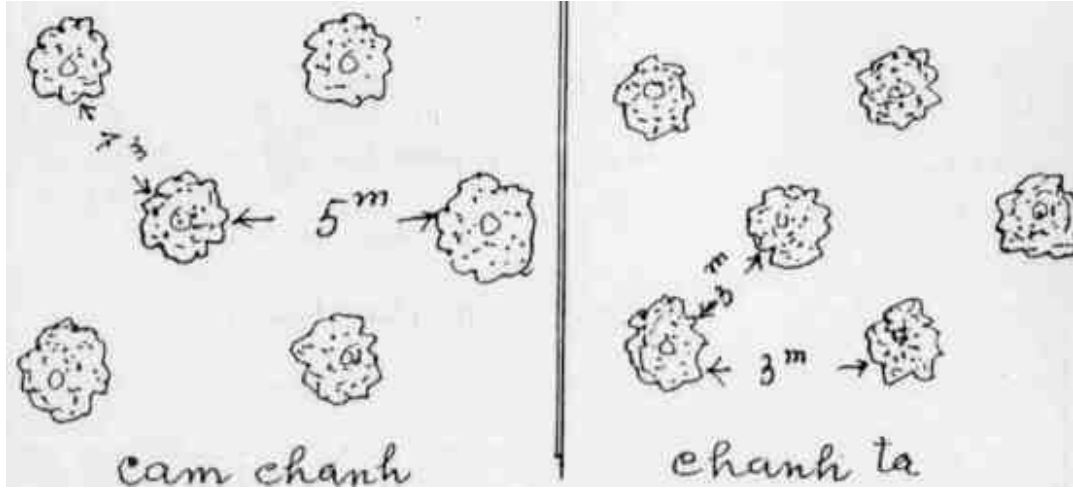





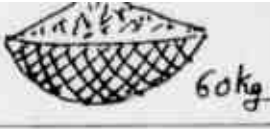
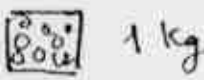
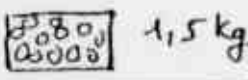



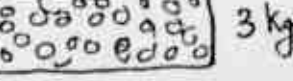
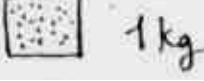
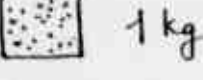



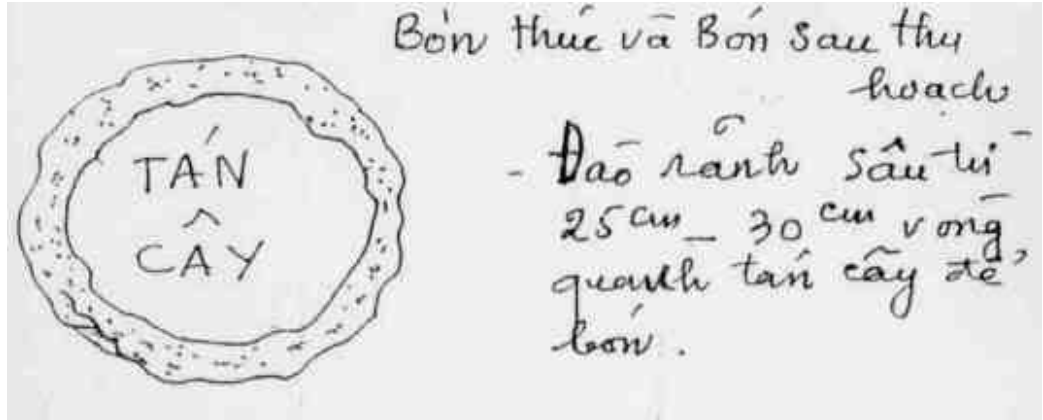
Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<b>2. Cây họ Cam, Quýt, Chanh</b>	
<b>A) Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây họ cam quýt</b> <b>&gt; Chuẩn bị cây giống</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cây giống phải chọn từ những cây mẹ tốt đã cho quả, có năng suất và chất lượng cao, không bị sâu bệnh.</li> <li>• Cây có bộ rễ phát triển tốt, lá xanh đậm.</li> <li>• Bứng cây tránh những lúc ra lộc</li> </ul>	Dùng tranh minh họa 
<b>&gt; Đào hố trồng</b> Đào hố hình tròn hoặc hình vuông, có đường kính 80 cm, sâu 60 cm. Phơi ải 15 - 20 ngày.	

Nội dung kỹ thuật			Phương pháp	
<p>&gt; <b>Bón lót</b> bằng phân chuồng, phân lân, phân ka li và vôi bột.</p> <p><b>Lượng phân bón (kg/hố)</b></p>				
Loại phân	Đối với đất tốt	Đối với đất trung bình	Đối với đất tốt	Đối với đất trung bình
Phân chuồng mục	30 - 40 kg	50 - 60 kg		
Phân lân	1 kg	1.5 kg		
Phân ka li	1 kg	1.5 kg		
Vôi bột	0.5 kg	0.5 kg		

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp												
<p>➤ <i>Cách trồng cam, chanh</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sau khi trộn đều phân bón lót với đất ải.</li> <li>• Đặt cây vào giữa hố cho cây thẳng đứng.</li> <li>• Mặt bầu phải cao hơn mặt hố sau khi đã lấp đất chặt.</li> <li>• Trồng xong tưới ẩm.</li> <li>• Buộc cây vào cọc tránh gió lay.</li> <li>• Phủ gốc bằng rơm hoặc cỏ khô để giữ cho gốc cây được ẩm lâu hơn.</li> </ul>													
<p>➤ <i>Thời vụ trồng</i></p> <p>Cam quýt có thể trồng được quanh năm nhưng tốt nhất là vào 2 vụ <b>Xuân</b> và <b>Thu</b>.</p> <p><i>Vụ Xuân:</i> Tháng 2 - 3 và đầu tháng 4.</p> <p><i>Vụ Thu:</i> Tháng 9, 10 vào những ngày có mưa.</p>		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	Vụ xuân	<b>Trồng tốt</b>											
	Vụ Thu									<b>Trồng tốt</b>			

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p>➤ <b>Khoảng cách trồng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cam chanh (cam Xã Đoài): 4 m x 5 m</li> <li>• Cam chua Hải Dương: 4 m x 5 m</li> <li>• Bưởi: 6 m x 6 m</li> <li>• Chanh ta: 3 m x 3 m</li> </ul>	<p>Dùng tranh minh họa</p> 
<p><b>B. Chăm bón cam, chanh</b></p> <p>Sau khi trồng, cam quýt phải được bón phân hàng năm. Nhưng lượng phân bón còn tùy thuộc vào đất đai, tưới cây và tình hình sinh trưởng của cây.</p>	<p>Dùng tranh minh họa</p> 

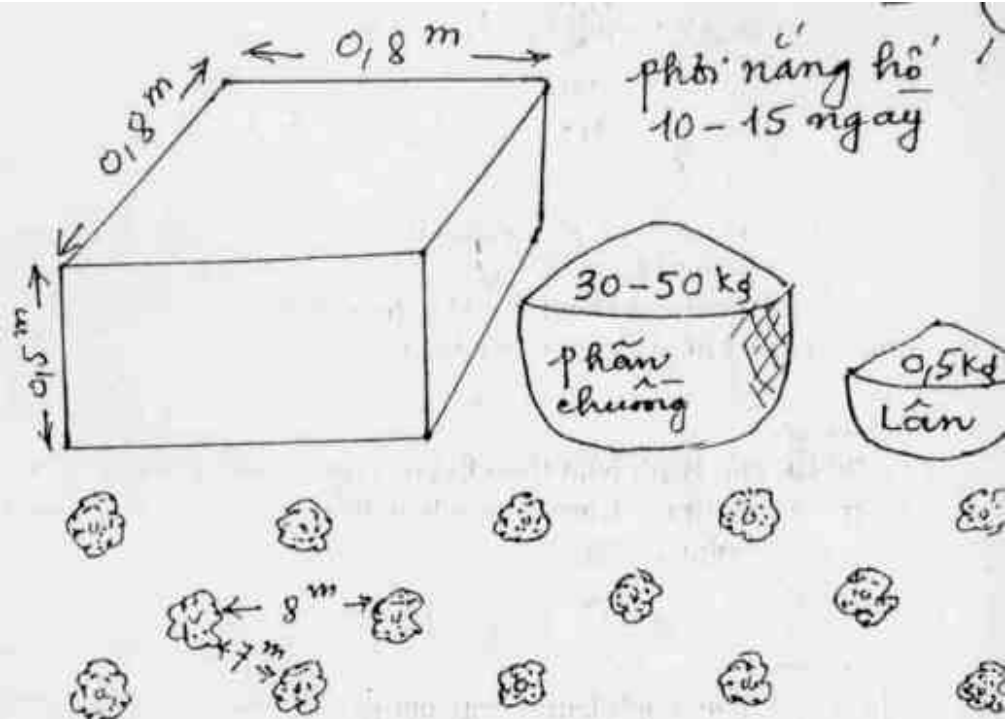
Nội dung kỹ thuật				Phương pháp		
Sau đây là bảng tham khảo:						
Loại phân/tuổi cây (năm)	1-3 năm tuổi	4-5 năm tuổi	6-7 năm tuổi	1-3 năm tuổi	4-5 năm tuổi	6-7 năm tuổi
	Lượng phân tưới (kg/cây/năm)			Lượng phân tưới (kg/cây/năm)		
Phân chuồng mục	25	40	60	 25 kg	 40 kg	 60 kg
Phân lân	1	1.5	2	 1 kg	 1,5 kg	 2 kg
Phân ka li	1	2	3	 1 kg	 2 kg	 3 kg
Vôi bột	1	1	2	 1 kg	 1 kg	 2 kg

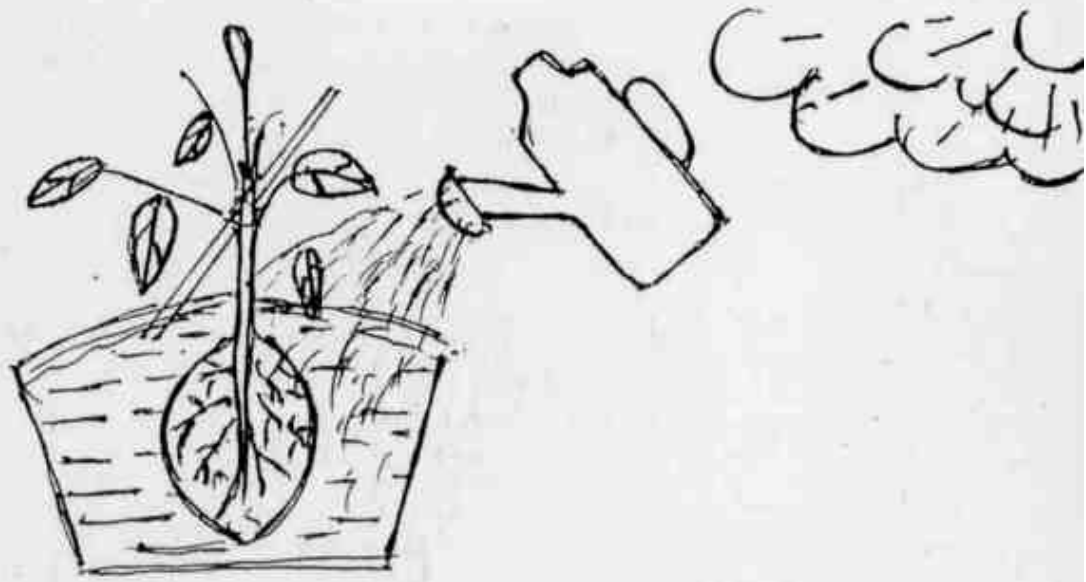
Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p>➤ <b>Phương pháp bón phân:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Bón thúc</b> (Là thời kỳ bón nuôi quả): Dùng cuốc xới cạnh 4 - 5 cm sâu vòng quanh tán cây, dùng phân đạm và một phần phân lân còn lại rải đều xung quanh tán rồi lấp đất lại.</li> <li>• <b>Bón sau thu hoạch:</b> Cuối năm sau khi đã thu hoạch quả xong, dùng cuốc xẻng đào rãnh sâu 25 - 30 cm vòng quanh tán cây để bón. Sử dụng phân chuồng, kali, vôi bột và một phần phân lân.</li> </ul>	 <p>Bón thúc và Bón sau thu hoạch</p> <p>TÁN ^ CÂY</p> <p>- Đào rãnh sâu từ 25cm - 30cm vòng quanh tán cây để bón.</p>

<b>Nội dung kỹ thuật</b>	<b>Phương pháp</b>
<b>Phòng trừ sâu bệnh cho cam, chanh</b>	
<p><b>+ Sâu vẽ bùa</b></p> <p>Phá các lá non vào các tháng 3, 4, 10, 11.</p> <p><i>Cách trừ:</i> Dùng 5ml Decis 2.5 EC pha trong 10 lít nước phun ở 5 thời kỳ lá non. Phun ướt đều cả 2 mặt lá.</p>	
<p><b>+ Nhện đỏ:</b></p> <p>Trên cành, lá non và quả. Chúng phá quanh năm nhưng có 2 thời kỳ nặng nhất là tháng 6 -7 và tháng 11</p> <p><i>Cách phòng trừ:</i> Dùng 20 ml Danitol 10 EC hoặc Danitol S 50 EC pha trong 10 lít nước phun khi nhện mới xuất hiện.</p>	
<p><b>+ Bệnh loét</b></p> <p>Phá hoại trên lá và quả. Bệnh phát triển khi trời nắng, ẩm từ tháng 5 - 11.</p> <p><i>Cách phòng trừ:</i> Dùng thuốc Kasuran với liều 40 gr pha trong 10 lít nước phun ướt đều tán lá, cành và thân cây.</p>	

<b>Nội dung kỹ thuật</b>	<b>Phương pháp</b>
<p><b>+ Bệnh chảy nhựa</b></p> <p>Bệnh chảy nhựa trên thân, cành làm vỏ cây nứt ra, vết bệnh ăn sâu tới lõi gỗ, nhựa chảy ra, sau đó cây chết. Trên quả, bệnh gây các vết thâm ăn sâu tới lõi làm quả rụng. Bệnh gây hại nhất lúc cam bắt đầu chín vàng.</p> <p><i>Cách phòng trừ:</i> Tỉa bớt cành vô hiệu, vệ sinh vườn, bón phân cân đối. Dùng Ridomil M72 WP nồng độ 0.3% hoặc Dacomil 75 WP nồng độ 0,2% phun ướt đều cả 2 mặt lá và cây lúc bệnh mới xuất hiện.</p>	
<p><b>Thu hoạch</b></p> <p>Khi vỏ cam quýt bắt đầu lên mã (bắt đầu chuyển từ màu xanh sang màu vàng) là có thể thu hoạch được. Khi thu quả cần chọn ngày nắng ráo vào buổi sáng hoặc buổi chiều. Dùng kéo cắt cuống, không để thành luống cao, cất giữ nơi thoáng mát.</p>	



Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><b>3. Cây Xoài</b></p>	
<p><b>Cách trồng xoài</b></p> <p>➤ <i>Đào hố:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Hình vuông hay hình tròn: đường kính 0,8m sâu 0,5m khoảng cách giữa các cây khoảng 7m x 8m</li> <li>• Trước khi trồng phơi ải 10 - 15 ngày</li> </ul> <p>➤ <i>Bón lót</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• 30 - 40 kg phân chuồng hoai mục</li> <li>• 0,5 kg lân (trộn đều với lớp đất mặt lấp cho đầy hố)</li> </ul>	

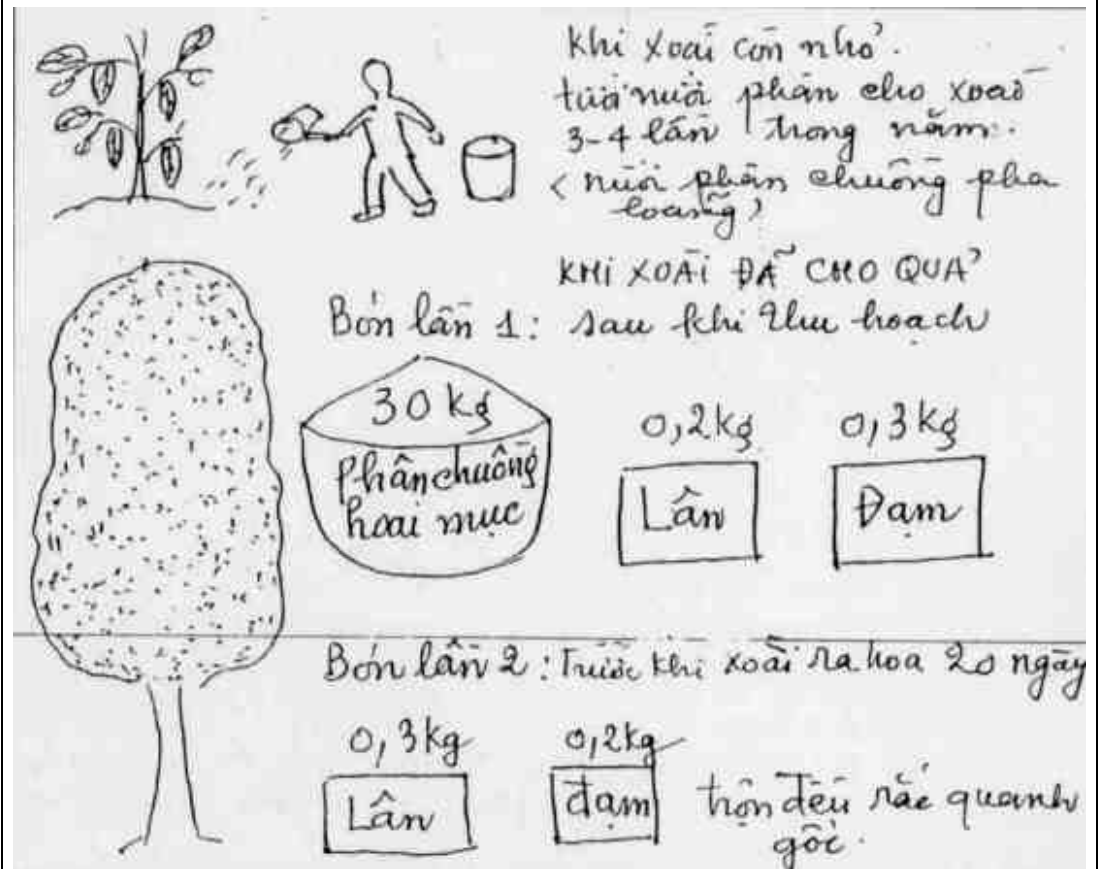
<b>Nội dung kỹ thuật</b>	<b>Phương pháp</b>
<p>Đặt cây trồng sao cho bầu ngang với mặt hố. (không trồng quá sâu cây sẽ phát triển kém. Không trồng rể trần để tỷ lệ sống cao)</p> <p>Buộc cây vào cọc tránh gió lay</p> <p>Tủ gốc bằng cỏ khô hoặc bèo tây để giữ ẩm</p> <p>Tưới ẩm cho cây</p>	

## Nội dung kỹ thuật

### Cách chăm bón xoài

- Khi cây còn nhỏ cũng cần chăm bón thường xuyên.
- Muốn cho cây mau lớn dùng nước phân chuồng pha loãng hoặc phân đạm ure pha 1% tưới 3 - 4 lần trong năm.
- Đối với cây xoài đang cho quả, bón thúc 2 lần trong năm bằng phân chuồng, phân đạm và phân lân.
  - **Lần 1:** Sau khi thu quả, đào rãnh vòng quanh tán cây rộng 40 cm, sâu 15 - 20 cm. Dùng 20 - 30 kg phân chuồng hoai + 0,2 kg phân lân + 0,3 kg phân đạm rắc đều xung quanh rãnh rồi lấp đất
  - **Lần 2:** 20 -30 ngày trước khi xoài có hoa, xới nhẹ xung quanh gốc. Dùng 0,3 kg phân lân + 0,2 kg phân đạm trộn đều rắc quanh gốc. Sau đó lấp đất và tưới ẩm.

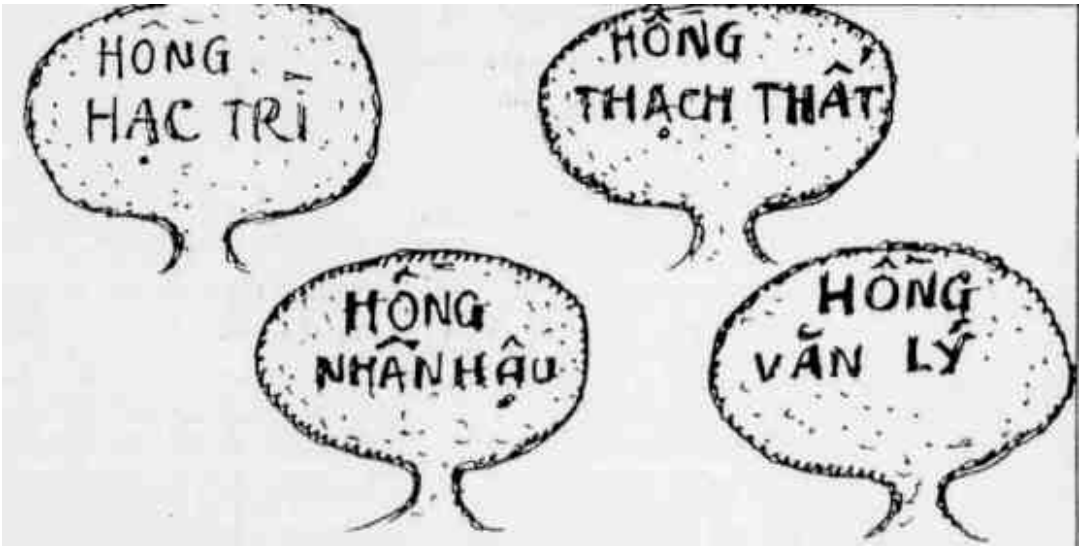
## Phương pháp

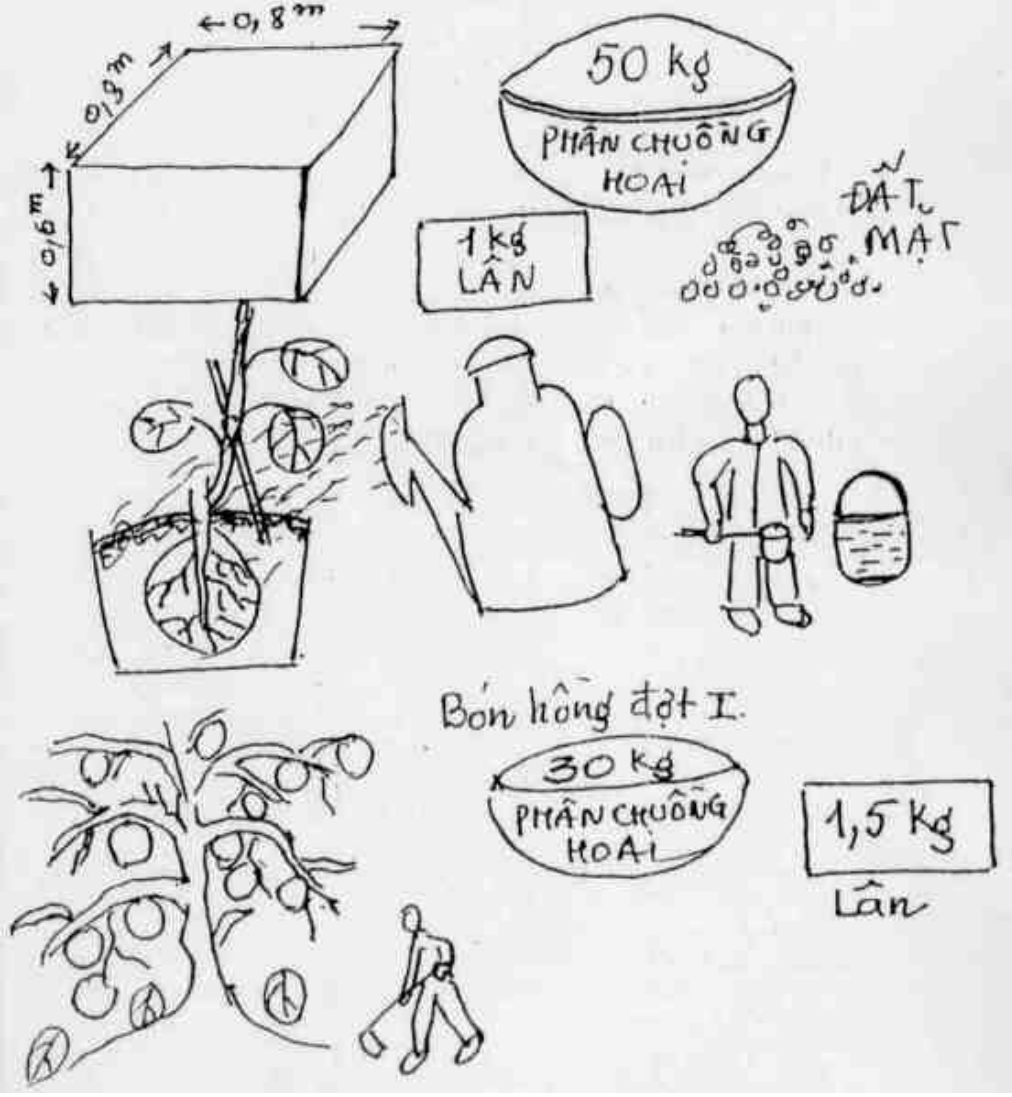


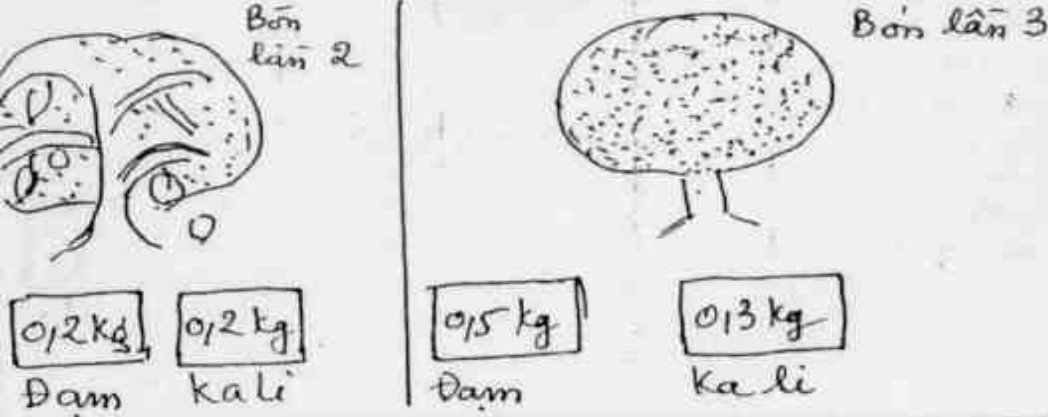
### Phòng trừ sâu bệnh cho xoài

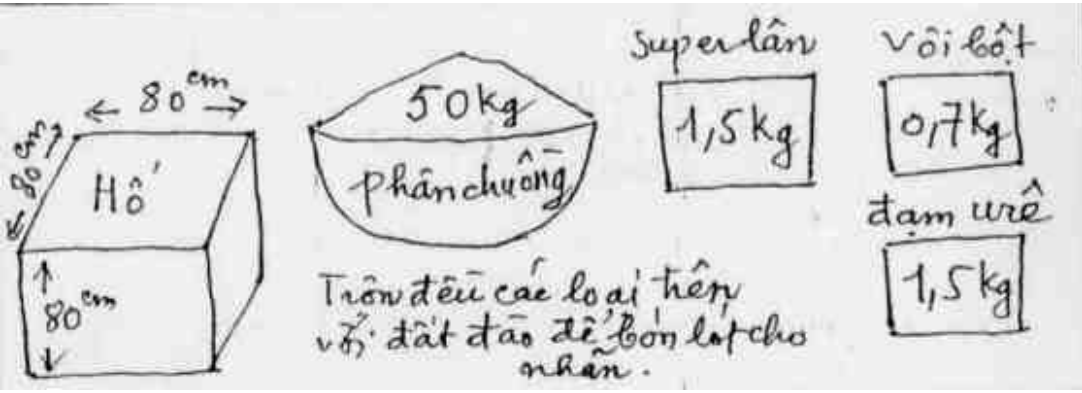
- *Rệp phá lá cành non*: Sâu xanh ăn lá, sâu đục nụ, cành non. Rầy hại hoa, ruồi đục quả... Khi xuất hiện các loại sâu trên, dùng các loại thuốc như Bassa, Trebon, Monitor, Azodrin hoặc BL 58 nồng độ 0,1% để phun.

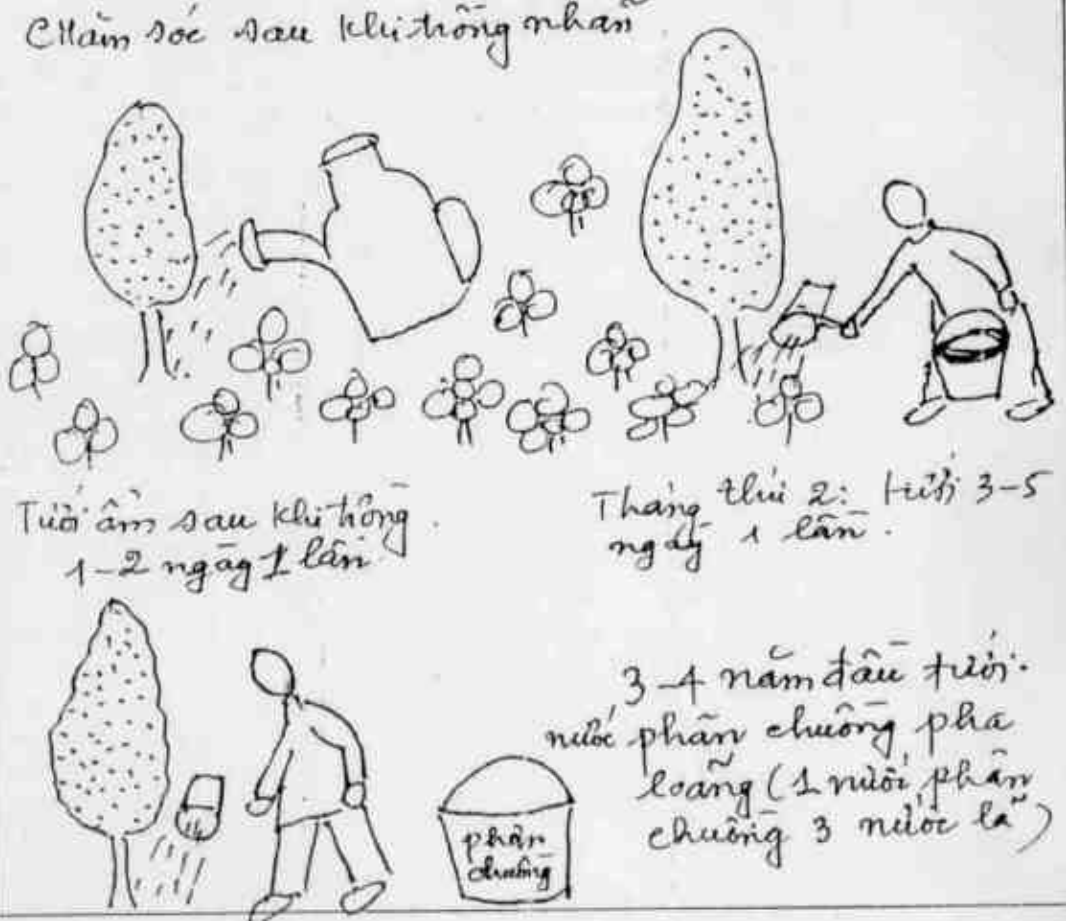
- *Bệnh thán thư*: Phòng trừ bằng Kasuan BTN nồng độ 0,1%

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp																										
<p><b>4. Cây Hồng</b></p>																											
<p><b>A. Các loại hồng</b></p> <p>Hồng có nhiều giống và được chia thành 2 nhóm: nhóm <b>hồng ngâm</b> và nhóm <b>hồng dấm</b>.</p> <p>Loại <b>hồng dấm</b> quả lớn hơn. Khi chín có thể ăn ngay được hoặc có thể dấm 2 - 3 ngày càng ngọt hơn.</p> <p>Trong nhóm hồng dấm phổ biến là các giống:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Hồng Hạc Trì (Phú Thọ)</li> <li>• Hồng Thạch Thất (còn gọi là hồng Yên Thôn) Hà Tây.</li> <li>• Hồng Nhân Hậu (Lý Nhân, Hà Nam)</li> <li>• Hồng Văn Lý (Lý Nhân - Hà Nam)</li> </ul>																											
<p><b>B. Thời vụ trồng hồng</b></p> <p>Đặc điểm của cây Hồng là rụng lá trong mùa đông</p>	<p><b>Dùng bảng thể hiện</b></p> <table border="1" data-bbox="976 1109 2069 1246"> <thead> <tr> <th>Tháng</th> <th>...</th> <th>7</th> <th>8</th> <th>9</th> <th>10</th> <th>11</th> <th>12</th> <th>1</th> <th>2</th> <th>3</th> <th>4</th> <th>...</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td colspan="4" style="text-align: center;"><b>Thời vụ trồng hồng tốt</b></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	Tháng	...	7	8	9	10	11	12	1	2	3	4	...							<b>Thời vụ trồng hồng tốt</b>						
Tháng	...	7	8	9	10	11	12	1	2	3	4	...															
						<b>Thời vụ trồng hồng tốt</b>																					

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><b>C. Kỹ thuật trồng hồng</b></p> <p>➤ <b>Đào hố</b> theo quy cách 0,8m x 0,8m x 0,6m sâu)</p>	
<p>➤ <b>Bón lót mỗi hố:</b> khoảng 50 kg phân chuồng hoai + 1 kg lân trộn đều với lớp đất mặt cho đầy hố.</p>	
<p>➤ <b>Cách đặt cây trồng</b></p> <p>Đặt bầu cây giống ngang mặt hố và lấp đất. Chú ý: những cây giống ghép chú ý lấp đất không cao quá vị trí mắt ghép để có thể kiểm tra được mầm dại và tránh thối gốc sau này</p>	
<p>➤ <b>Bón phân</b></p> <p><i>Khi cây hồng còn nhỏ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bón thúc bằng cách tưới nước phân lộn pha loãng với nước tiểu hoặc bón phân chuồng đã ủ hoai mục. Bón làm nhiều lần...</li> <li>• Cây đã trưởng thành bón thúc làm 3 lần/năm bằng phân chuồng và phân vô cơ.</li> </ul> <p><i>Khi Hồng đã trưởng thành:</i> Bón 3 lần 1 năm.</p> <p><b>Lần 1:</b> Sau thu hoạch quả . Lúc cây đã rụng lá. Đào rãnh xung quanh sâu 30 cm. Bón 30 kg phân chuồng hoai + 1,5 kg phân lân, lấp đất phủ cỏ lên góc giữ ẩm.</p>	

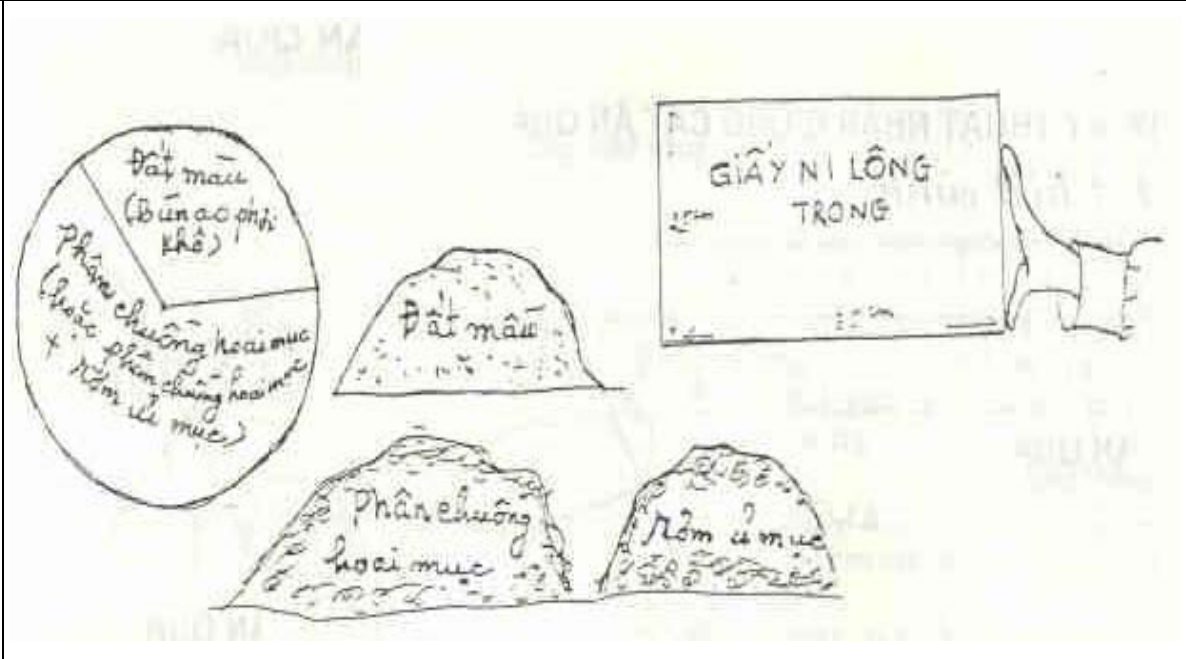
Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><b>Bón phân cho hồng</b> (tiếp theo)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Bón hồng lần 2:</b> Sau khi hồng rụng quả đợt 1, kèm theo rụng các tai và cuống quả dùng 0,2 kg đạm + 0,2 kg ka li rắc đều quanh gốc. Sau tưới ẩm để phân hòa tan thấm sâu</li> <li>• <b>Bón hồng lần 3:</b> Vào tháng 7 - 8 dùng 0,5 kg phân Urê + 0,3 kg ka li bón thúc cho mỗi cây. Cách bón cũng giống lần 2.</li> </ul>	
<p><b>D. Phòng trừ sâu bệnh cho hồng</b></p> <p>+ <b>Sâu đục quả:</b> Thường xuất hiện thời kỳ quả non.</p> <p><b>Cách phòng:</b> Vặt tất cả quả non bị sâu đục đem đốt. Khi sâu mới xuất hiện dùng thuốc Endrin hoặc dipterex 0,1% để phun.</p> <p>+ <b>Rệp sáp:</b> Phá hoại trên lá, chồi, và các cành non làm cành chậm lớn.</p> <p><b>Cách phòng trừ:</b> Dùng BI 58 hoặc paration nồng độ 0,1% để phun.</p> <p>+ <b>Bệnh giác ban:</b> Xuất hiện vào tháng 7-8-9 phá hoại lá và tai quả.</p> <p>+ <b>Bệnh đốm tròn:</b> Làm rụng lá. Xuất hiện vào tháng 7-8-9.</p> <p><b>Cách phòng hai bệnh trên:</b> Đốt hết lá bị bệnh. Vệ sinh vườn cho thông thoáng. Dùng Dithan hoặc Booc đô 0,5 % để phun.</p>	

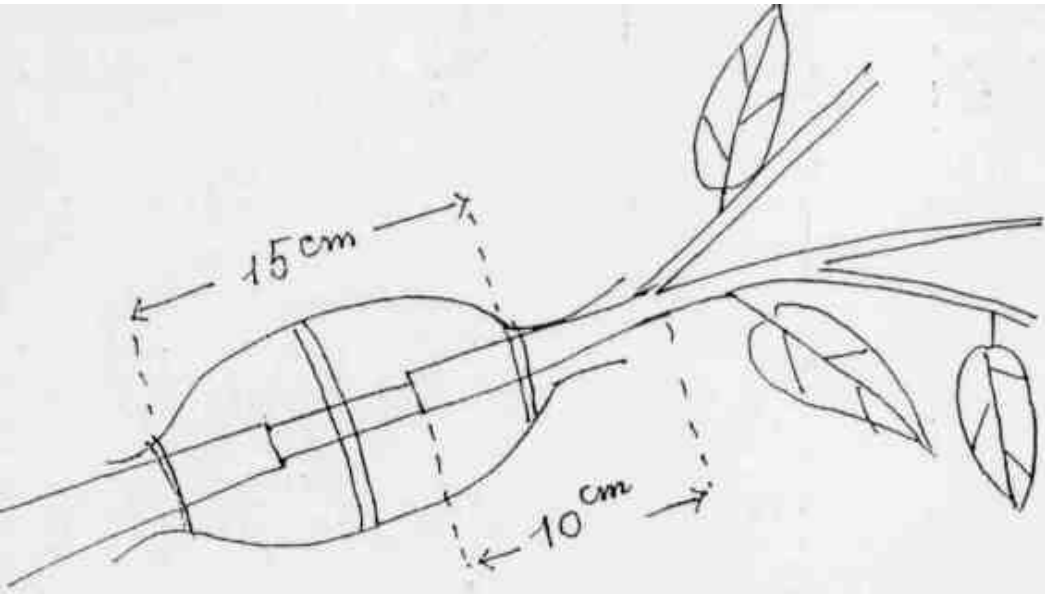
Nội dung kỹ thuật	Phương pháp													
<p><b>E. Thu hoạch hồng</b></p> <p>Từ tháng 10 - 12, khi quả chuyển màu vàng, đáy quả có màu đỏ thì hái đem dầm. Xếp quả vào chum, vại, ủ bằng lá xoan hoặc đốt hương. Sau 24 giờ thấy vỏ quả chuyển màu đỏ đều như vỏ quả cà chua chín, nắn quả thấy mềm tay, ăn ngọt, không có vị chát là được.</p>														
<p><b>5. Cây Nhãn</b></p>														
<p><b>A. Chuẩn bị hố trồng</b></p> <p>Đào hố trồng, bón lót tốt nhất trước khi trồng 1 tháng</p> <p>➤ <b>Kích thước hố</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đất trung du và miền núi: 80 x 80 x 80 cm</li> <li>- Đất đồng bằng: 60 x 60 x 60 cm</li> <li>- Phân bón lót cho 1 hố: 30 - 50 kg phân chuồng + 1 - 1,5 kg supe lân + 0,5 - 0,7 kg vôi bột + 0,1 - 0,15 kg urê. Trộn đều phân với đất đào để ở thành hố, sau đó đưa phân đã trộn xuống hố.</li> </ul>	<p>Dùng tranh và thực hành</p> 													
<p>➤ <b>Thời vụ trồng nhãn:</b></p> <p>Trồng vào vụ xuân (tháng 2-3) là tốt nhất. Cũng có thể trồng vào vụ thu: tháng 8-10</p>	<p><b>Tháng</b></p>	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
	<p><b>Có thể trồng</b></p>	<p>Vụ Xuân</p>							<p>Vụ Thu</p>					

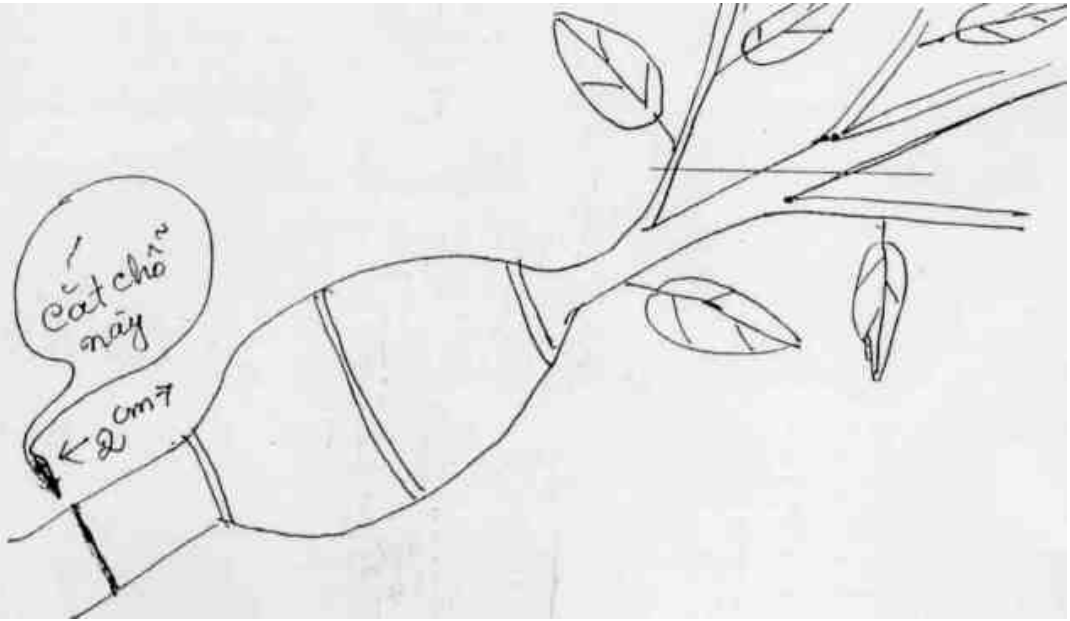
Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><b>B. Chăm sóc nhân sau trồng</b></p> <p>➤ <i>Tháng đầu tiên:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trồng xong tưới nước giữ ẩm cho cây theo định kỳ 1-2 ngày tưới một lần.</li> </ul> <p>➤ <i>Tháng thứ 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi trồng, tưới định kỳ 3 - 5 ngày một lần. Lượng nước tưới cho cây 10 - 15 lít. Tưới từ từ, từ ngoài vào trong gốc cây, tránh đọng văng mặt đất. Nếu cây chết cần trồng dặm lại.</li> <li>- Tiến hành làm cỏ: phun phòng trừ sâu bệnh tạo hình cho cây, cắt bỏ các cành nhánh mọc không đúng chỗ, các cành khô héo. Tạo độ thông thoáng cho cây.</li> <li>- Khi cây chưa giao tán cần trồng xen cây họ đậu (lạc, đậu xanh, đậu tương), cây phân xanh (cốt khí các loại muông...) để tăng thu nhập những năm đầu, che phủ đất chống xói mòn và tăng độ phì cho đất.</li> </ul>	 <p><i>Chăm sóc sau khi trồng nhân</i></p> <p><i>Tưới ẩm sau khi trồng 1-2 ngày 1 lần</i></p> <p><i>Tháng thứ 2: tưới 3-5 ngày 1 lần.</i></p> <p><i>3-4 năm đầu tưới nước phân chuồng pha loãng (1 nước phân chuồng 3 nước là)</i></p> <p><i>phân chuồng</i></p>
<p><b>C. Bón phân cho nhân</b></p> <p><i>Liều lượng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi cây còn nhỏ: 3- 4 năm đầu có thể dùng nước phân chuồng pha loãng (gấp 3 lần) để tưới cho cây. Cách 2-3 tháng tưới một lần, mỗi lần tưới 5 lít nước phân cho mỗi cây, hoặc có thể thay thế 50- 100g urê. Cây càng lớn sản lượng càng cao thì lượng phân bón càng tăng.</li> </ul>	

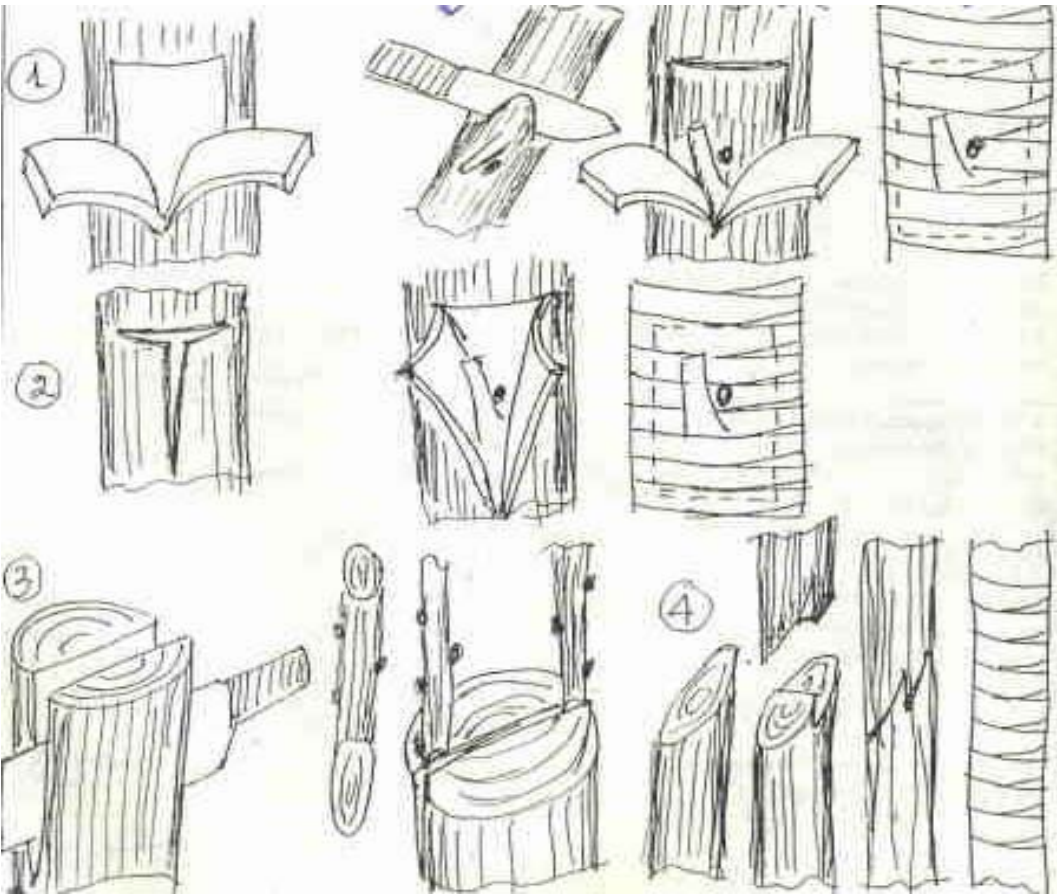


Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<b>IX. KỸ THUẬT NHÂN GIỐNG CÂY ĂN QUẢ</b>	<b>Dùng tranh và thực hành</b>
<p><b>1. Chiết cành</b></p> <p>- <i>Cây bố mẹ được chọn phải là cây:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trong thời kỳ sung sức</li> <li>• Không có sâu bệnh</li> <li>• Đã ra hoa kết quả, năng suất cao, ổn định, phẩm chất quả tốt, sinh trưởng khỏe.</li> </ul> <p>Tưới nước cho cây mẹ 1 tuần liền trước khi chiết (nếu thời tiết khô)</p>	
<p>- <i>Chọn cành để chiết: chọn những cành</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sinh trưởng khỏe</li> <li>• Không có sâu bệnh</li> <li>• Cành ở giữa tán</li> <li>• Những cành ở mặt ngoài tán có đủ ánh sáng</li> <li>• Không chọn cành già, cành mọc vượt, cành dưới gốc hoặc cành mọc lộn xộn dưới tán cây</li> <li>• Không tham chiết cành to</li> <li>• Chọn cành nhỏ, bánh tẻ có đường kính 1 - 1,5cm tùy giống cây</li> <li>• Chọn cành 2 - 3 chạc để cây sau này có tán đẹp.</li> </ul>	

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp																																																			
<p>➤ <b>Thời vụ chiết cành:</b></p> <p>Mỗi cây ăn quả có thời vụ riêng nhưng nói chung có 2 vụ chiết chính.</p> <p><b>Vụ Xuân</b> tháng 2 - 3 và</p> <p><b>Vụ Thu</b> tháng 8 - 9</p>	<p><b>Dùng bảng thể hiện</b></p> <table border="1" data-bbox="887 304 2069 592"> <thead> <tr> <th data-bbox="887 304 1151 373">Tháng</th> <th data-bbox="1151 304 1234 373">1</th> <th data-bbox="1234 304 1317 373">2</th> <th data-bbox="1317 304 1400 373">3</th> <th data-bbox="1400 304 1482 373">4</th> <th data-bbox="1482 304 1565 373">5</th> <th data-bbox="1565 304 1648 373">6</th> <th data-bbox="1648 304 1731 373">7</th> <th data-bbox="1731 304 1814 373">8</th> <th data-bbox="1814 304 1897 373">9</th> <th data-bbox="1897 304 1980 373">10</th> <th data-bbox="1980 304 2063 373">11</th> <th data-bbox="2063 304 2145 373">12</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="887 373 1151 485"><b>Vụ Xuân</b></td> <td></td> <td></td> <td data-bbox="1317 373 1400 485" style="text-align: center;"><b>Thời vụ chiết</b></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td data-bbox="887 485 1151 592"><b>Vụ Thu</b></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td data-bbox="1731 485 1814 592" style="text-align: center;"><b>Thời vụ chiết</b></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>													Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	<b>Vụ Xuân</b>			<b>Thời vụ chiết</b>										<b>Vụ Thu</b>									<b>Thời vụ chiết</b>			
Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12																																								
<b>Vụ Xuân</b>			<b>Thời vụ chiết</b>																																																	
<b>Vụ Thu</b>									<b>Thời vụ chiết</b>																																											
<p>➤ <b>Chuẩn bị nguyên liệu để chiết cành:</b></p> <p>+ <i>Chất độn:</i> Đây là chất quyết định sự ra rễ của cây</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Không nên quá xốp khó giữ được ẩm cho cành chiết</li> <li>• Không nên quá chặt như đất thịt, đất sét rẽ khó phát triển</li> <li>• Nguyên liệu làm bầu chiết nên kết hợp: 1/3 đất màu (bùn ao phơi khô) + 2/3 phân chuồng hoai mục hoặc 1/3 đất màu + 1/3 phân chuồng hoai + rơm đã ủ mục.</li> <li>• Giấy ni lông (polytilen) trong suốt không rách, không thủng. Có tác dụng giữ được ẩm cho bầu chiết, nhìn thấy, kiểm tra được rễ trong bầu. Kích giấy cần khoảng 25 cm x 35 cm.</li> </ul>																																																				

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p>➤ <b>Thao tác chiết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cách chạc của cành chiết khoảng 10 cm dùng dao sắc khoanh một đoạn vỏ dài bằng từ 1,5 - 2 lần đường kính của cành chiết.</li> <li>• Khi khoanh vỏ không được làm dập vỏ ở vết khoanh. Sau khi khoanh bỏ vỏ phải cạo hết lớp tế bào (cùi) dính trên lõi gỗ, mục đích là để cắt đứt đường vận chuyển nhựa luyện từ trên xuống.</li> <li>• Sau khi khoanh vỏ phơi nắng 2-3 ngày mới bó bầu. Đối với những cây nhiều nhựa (loại nhựa trắng, hoặc khó ra rễ như mít, hồng xiêm, trứng gà, nhãn, táo ... nên phơi nắng dài hơn (khoảng 15 - 20 ngày sau khi khoanh vỏ rồi mới bó bầu).</li> </ul> <p>+ <b>Bó bầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Độ ẩm của bầu đất: nắm tay vắt không ra nước, nhưng cũng không được toi rời là được.</li> <li>• Khi bó bầu dùng dây đay hoặc lạt tre mềm buộc chặt 3 nút không được để xoay bầu.</li> </ul>	

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<p><i>+ Sử dụng chất kích thích:</i></p> <p>Để rút ngắn thời gian ra rễ của cành chiết, nhất là đối với cây khô cành xác vỏ, nhiều nhựa khó ra rễ thì nên dùng chất kích thích ra rễ.</p>	
<p><i>+ Cắt cành chiết:</i></p> <p><i>Quan sát bộ rễ qua bầu giấy nilon trong:</i> Nếu rễ ra nhiều, màu rễ chuyển qua các giai đoạn từ màu trắng sang trắng ngà, sang vàng, rồi vàng rơm cắt đem dâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cắt cách bầu khoảng 2 cm.</li> <li>• Cắt xong nhúng bầu vào nước. Cắt bớt lá, cành rườm rà để hạn chế bốc hơi nước.</li> </ul>	

Nội dung kỹ thuật	Phương pháp
<b>2. Ghép cây</b>	<b>Dùng tranh và thực hành</b>
Ghép cửa sổ: (1)	
Ghép chữ "T" (2)	
Ghép nêm (3)	
Ghép nối: (4)	
* Chọn gốc ghép và cành ghép to như nhau	